ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1213/QĐ-ĐHKH

Thái Nguyên, ngày 02 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận kết quả rèn luyện của sinh viên Khóa 15, 16 và 17 học kỳ II năm học 2019 - 2020

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

Căn cứ Quyết định số 1901/QĐ-TTg ngày 23/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Khoa học trực thuộc Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 2424/QĐ-ĐHTN ngày 22/10/2015 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên về việc ban hành Quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Đại học Thái Nguyên, các cơ sở giáo dục đại học thành viên và đơn vị trực thuộc;

Căn cứ Quyết định số 653/QĐ-ĐHKH ngày 22/8/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học về việc ban hành Quy định Công tác sinh viên hệ chính quy Trường Đại học Khoa học – Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên Khóa 15, 16 và 17 ngày 19 tháng 10 năm 2020, học kỳ II năm học 2019 - 2020 của Nhà trường;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Công tác HSSV.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả rèn luyện của 1307 sinh viên Khóa 15, 16 và 17 hệ đại học chính quy trong học kỳ II năm học 2019 – 2020 *(có danh sách kèm theo)* trong đó:

- 308 sinh viên đạt kết quả rèn luyện Xuất sắc, chiếm 23.6%
- 762 sinh viên đạt kết quả rèn luyện Tốt, chiếm 58.2%
- 159 sinh viên đạt kết quả rèn luyện Khá, chiếm 12.2%
- 06 sinh viên đạt kết quả rèn luyện Trung bình, chiếm 0.5%
- 04 sinh viên đạt kết quả rèn luyện Yếu, chiếm 0.3%
- 68 sinh viên đạt kết quả rèn luyện Kém, chiếm 5.2%

Điều 2. Các ông (bà) Trưởng phòng Công tác HSSV, Trưởng các đơn vị có liên quan và các sinh viên có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2 (t/h);
- Ban Giám hiệu (b/c);
- Voffice, Website;
- Lưu: VT, CT HSSV (2).

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

PGS.TS. Phạm Thị Phương Thái

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ RÈN LUYỆN SINH VIÊN TOÀN TRƯỜNG
HỌC KỲ II NĂM HỌC 2019 - 2020

(Kèm theo Quyết định số 1213./QĐ-ĐHKH ngày 02...tháng 11..năm 2020 của Hiệu trưởng trường Đại học Khoa học - ĐHTN)

TT	Khoa/ Bộ môn	Tổng số		Xuất sắc		Tốt		Khá		T. bình		Yếu		Kém	
		SV	*%*	*SV*	*%*	*SV*	*%*	*SV*	*%*	*SV*	*%*	*SV*	*%*	*SV*	*%*
1	Khoa Hóa học	26	100	8	30,8	15	57,7	2	7,7	0	0	0	0	1	3,8
2	Khoa Tài Nguyên & MT	31	100	9	29	20	64,5	1	3,2	0	0	0	0	1	3,2
3	Khoa Công nghệ sinh học	27	100	2	7,4	14	51,9	9	33,3	0	0	0	0	2	7,4
4	Khoa Khoa học cơ bản	92	100	30	32,6	40	42,4	9	9,8	1	1,1	0	0	12	14,1
5	Khoa Báo chí TT&VH	51	100	23	45,1	20	39,2	4	7,8	1	2	0	0	3	5,9
6	Khoa Luật	543	100	113	20,8	348	64,1	64	11,8	2	0,4	0	0	16	2,9
7	Khoa Du lịch	347	100	77	22,2	188	54,2	53	15,3	2	0,6	4	1,2	23	6,6
8	Khoa Khoa học XH&NV	190	100	46	24,2	117	61,6	17	8,9	0	0	0	0	10	5,3
Tổng hợp		**1307**	**100**	**308**	**23,6**	**762**	**58,2**	**159**	**12,2**	**6**	**0,5**	**4**	**0,3**	**68**	**5.2**

Người lập biểu

Hoàng Minh Tuấn

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

PGS.TS. Phạm Thị Phương Thái

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 2 năm học 2019 - 2020

(Kèm theo Quyết định số: 1213/QĐ-ĐHKH ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Hiệu trưởng trường Đại học Khoa học - Đại học Thái nguyên)

Lớp: Luật K15 - A

Tổng số sinh viên: 65

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên		Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	DTZ1752380101045	NGÔ THỊ NGỌC	ANH	82	Tốt	
2	DTZ1752380101032	MÔNG NGỌC	BÍCH	83	Tốt	
3	DTZ1752380101019	NGUYỄN KIM	CƯƠNG	82	Tốt	
4	DTZ1752380101026	VỪ A	DIA	81	Tốt	
5	DTZ1752380101075	HOÀNG VĂN	ĐÀNH	82	Tốt	
6	DTZ1752380101099	NGUYỄN MINH	ĐỨC	82	Tốt	
7	DTZ1752380101094	THÀO THỊ	GIÀNG	81	Tốt	
8	DTZ1752380101072	LƯỜNG VĂN	HÀ	82	Tốt	
9	DTZ1752380101051	THÀO A	HAI	82	Tốt	
10	DTZ1752380101025	GIÀNG A	HIẾU	81	Tốt	
11	DTZ1752380101055	PHẠM VĂN	HIẾU	82	Tốt	
12	DTZ1752380101022	KHỔNG THỊ	HỒNG	92	Xuất sắc	
13	DTZ1752380101033	HẢ THỊ	HẠNH	86	Tốt	
14	DTZ1752380101034	NÔNG BÍCH	HÁO	82	Tốt	
15	DTZ1752380101066	NGUYỄN THỊ QUỲNH	HOA	82	Tốt	
16	DTZ1752380101017	HOÀNG NGỌC HUY	HOÀNG	82	Tốt	
17	DTZ1752380101007	NGUYỄN THỊ NGỌC	HUYỀN	94	Xuất sắc	
18	DTZ1752380101035	TRẦN THÚY	HƯỜNG	83	Tốt	
19	DTZ1752380101083	VÀNG A	KHÁI	83	Tốt	
20	DTZ1752380101001	TRIỆU ĐỨC	KHIÊM	82	Tốt	
21	DTZ1752380101093	VÀNG THỊ MAI	LAN	92	Xuất sắc	
22	DTZ1752380101061	NHỮ TÙNG	LÂM	82	Tốt	
23	DTZ1752380101028	LÊ VĂN	LỘC	94	Xuất sắc	
24	DTZ1752380101023	DƯƠNG THỊ THÙY	LINH	83	Tốt	
25	DTZ1752380101059	HOÀNG THỊ	LINH	96	Xuất sắc	
26	DTZ1752380101071	PHẠM THỊ KHÁNH	LY	82	Tốt	
27	DTZ1752380101042	NGUYỄN QUANG	MINH	82	Tốt	
28	DTZ1752380101031	NGUYỄN KIỀU	MY	88	Tốt	
29	DTZ1752380101014	LÒ THỊ	NGA	0	Kém	Tự ý nghỉ học kỳ II 19-20
30	DTZ1752380101065	NGUYỄN THỊ	NGỌC	0	Kém	Tự ý nghỉ học kỳ II 19-20
31	DTZ1752380101005	NGUYỄN THỊ	NGUYỆT	86	Tốt	
32	DTZ1752380101006	DƯƠNG THỊ	NHUNG	81	Tốt	

33	DTZ1752380101039	CHÈO KIN	PHÓNG	82	Tốt	
34	DTZ1752380101047	NGUYỄN HỮU	PHÚC	83	Tốt	
35	DTZ1752380101024	HOÀNG VĂN	QUANG	82	Tốt	
36	DTZ1752380101067	VŨ THANH	QUỲNH	92	Xuất sắc	
37	DTZ1752380101068	CHANG A	SANG	83	Tốt	
38	DTZ1752380101091	SÙNG A	SÍNH	82	Tốt	
39	DTZ1752380101096	SÙNG A	SÒ	82	Tốt	
40	DTZ1752380101043	BÙI TRƯỜNG	SƠN	100	Xuất sắc	
41	DTZ1752380101079	CỨ A	TÚA	86	Tốt	
42	DTZ1752380101041	NGUYỄN THỊ THANH	TÂM	94	Xuất sắc	
43	DTZ1752380101002	GIÀNG A	THÀO	82	Tốt	
44	DTZ1752380101049	THÀO A	THẮNG	96	Xuất sắc	
45	DTZ1752380101060	HOÀNG THỊ	THẢO	83	Tốt	
46	DTZ1752380101050	NGUYỄN XUÂN	THU	83	Tốt	
47	DTZ1752380101048	HÀ THỊ	THÙY	86	Tốt	
48	DTZ1752380101044	NGUYỄN THỊ	THỦY	83	Tốt	
49	DTZ1752380101095	TẠ THỊ	THỦY	95	Xuất sắc	
50	DTZ1752380101062	TRẦN THỊ	TỜI	87	Tốt	
51	DTZ1752380101054	ĐỖ XUÂN	TIẾN	82	Tốt	
52	DTZ1752380101056	NGUYỄN ĐỨC	TOÀN	83	Tốt	
53	DTZ1752380101070	LÊ THU	TRÀ	83	Tốt	
54	DTZ1752380101021	TRƯƠNG THỊ THU	TRÀ	97	Xuất sắc	
55	DTZ1752380101122	DƯƠNG THỊ HUYỀN	TRANG	83	Tốt	
56	DTZ1752380101088	TRẦN THỊ THU	TRANG	87	Tốt	
57	DTZ1752380101013	BẠCH MAI	TRƯỜNG	91	Xuất sắc	
58	DTZ1752380101090	NGUYỄN ANH	TUẤN	89	Tốt	
59	DTZ1752380101018	TÔ THÁI	TUẤN	86	Tốt	
60	DTZ1752380101037	HOÀNG CAO	TÙNG	82	Tốt	
61	DTZ1752380101036	LÒ VĂN	TÙNG	83	Tốt	
62	DTZ1752380101069	PHẠM THU	UYÊN	83	Tốt	
63	DTZ1752380101011	QUÁCH THỊ TƯỜNG	VI	100	Xuất sắc	
64	DTZ1752380101009	ĐẶNG QUỐC	VIỆT	86	Tốt	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	13	20,3
Tốt	49	76,6
Khá	0	0,0
Trung bình khá	0	0,0
Trung bình	0	0,0
Yếu	0	0,0
Kém	2	3,1

Sĩ số: 64

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 2 năm học 2019 - 2020

(Kèm theo Quyết định số: 1213/QĐ-ĐHKH ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Hiệu trưởng trường Đại học Khoa học - Đại học Thái nguyên)

Lớp: Luật K15 - B

Tổng số sinh viên: 64

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên		Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	DTZ1752380101185	NGUYỄN THÁI	AN	82	Tốt	
2	DTZ1752380101106	DOÃN TRANG	ANH	88	Tốt	
3	DTZ1752380101110	HÀ VIỆT	ANH	88	Tốt	
4	DTZ1752380101140	THÀO A	CHỚ	81	Tốt	
5	DTZ1752380101177	NÔNG THỊ KIM	CÚC	100	Xuất sắc	
6	DTZ1752380101184	ĐỊCH XUÂN	CƯƠNG	83	Tốt	
7	DTZ1752380101175	SÙNG THỊ	DỢ	85	Tốt	
8	DTZ1752380101160	NÔNG KIỀU	DIỄM	100	Xuất sắc	
9	DTZ1752380101173	LÒ THỊ	DUNG	85	Tốt	
10	DTZ1752380101112	NGUYỄN QUANG	ĐÔNG	60	Trung bình	Đình chỉ thi
11	DTZ1752380101120	THÀO A	GIÀ	85	Tốt	
12	DTZ1752380101189	BÀN THỊ	HÀ	100	Xuất sắc	
13	DTZ1752380101193	NGUYỄN HẢI	HÀ	100	Xuất sắc	
14	DTZ1752380101145	DƯƠNG ANH	HÀO	83	Tốt	
15	DTZ1752380101136	NGUYỄN THANH	HIẾU	85	Tốt	
16	DTZ1752380101132	NGUYỄN THÚY	HẰNG	85	Tốt	
17	DTZ1752380101152	HÀ THỊ	HẢO	85	Tốt	
18	DTZ1752380101133	PHẠM NHẬT	HOÀNG	85	Tốt	
19	DTZ1752380101141	HOÀNG THỊ	HUỆ	91	Xuất sắc	
20	DTZ1752380101138	DƯƠNG ĐỨC	HUÂN	82	Tốt	
21	DTZ1752380101103	NGUYỄN HỮU	HUY	86	Tốt	
22	DTZ1752380101181	PHẠM QUANG	HƯNG	90	Xuất sắc	
23	DTZ1752380101144	PHAN THỊ	HƯỜNG	86	Tốt	
24	DTZ1752380101127	NGUYỄN TUẤN	KHÁNH	85	Tốt	
25	DTZ1752380101100	NGUYỄN XUÂN	KHÁNH	88	Tốt	
26	DTZ1752380101107	MAI VĂN	KHÁI	62	Trung bình	Đình chỉ thi
27	DTZ1752380101162	QUÀNG THỊ	KIỀM	94	Xuất sắc	
28	DTZ1752380101164	TRẦN NHẬT	LỆ	96	Xuất sắc	
29	DTZ1752380101143	SÙNG A	LỪ	92	Xuất sắc	
30	DTZ1752380101149	LÂU THỊ	LAN	86	Tốt	
31	DTZ1752380101176	TRẦN THỊ NHỊ	LONG	86	Tốt	
32	DTZ1752380101105	HOÀNG TẤN	MINH	85	Tốt	
33	DTZ1752380101114	LƯU GIANG	NAM	85	Tốt	
34	DTZ1752380101101	HÀ ĐÌNH	NGỌC	82	Tốt	

35	DTZ1752380101186	TÔ VŨ	NGÔN	83	Tốt	
36	DTZ1752380101150	ĐINH THỊ	NHUNG	84	Tốt	
37	DTZ1752380101134	HOÀNG NGỌC	OÁNH	86	Tốt	
38	DTZ1752380101190	ĐINH LIỄU	PHƯỢNG	85	Tốt	
39	DTZ1752380101131	GIÀNG A	PÓ	85	Tốt	
40	DTZ1752380101116	ĐÀO ĐÌNH	QUANG	85	Tốt	
41	DTZ1752380101191	VŨ TÙNG	QUÂN	82	Tốt	
42	DTZ1752380101167	BÙI THÚY	QUỲNH	85	Tốt	
43	DTZ1752380101125	TRẦN ĐÌNH	QUYẾT	95	Xuất sắc	
44	DTZ1752380101130	VÀNG A	SĨ	85	Tốt	
45	DTZ1752380101135	ĐINH HÙNG	SƠN	85	Tốt	
46	DTZ1752380101170	SÙNG THỊ	SUA	85	Tốt	
47	DTZ1752380101154	QUAN VĂN	THẾ	91	Xuất sắc	
48	DTZ1752380101121	HÀNG A	THẮNG	82	Tốt	
49	DTZ1752380101128	LA THỊ	THƠM	85	Tốt	
50	DTZ1752380101182	VI THANH	THƯ	88	Tốt	
51	DTZ1752380101124	HOÀNG THỊ	THỦY	86	Tốt	
52	DTZ1752380101092	NGUYỄN THỊ THU	TRANG	81	Tốt	
53	DTZ1752380101187	NGUYỄN ĐỨC	TRỌNG	83	Tốt	
54	DTZ1752380101195	HOÀNG ANH	TUẤN	85	Tốt	
55	DTZ1752380101119	PHẠM XUÂN	TÙNG	85	Tốt	
56	DTZ1752380101179	CHU MINH	TUYÊN	83	Tốt	
57	DTZ1752380101155	LÔ THỊ KIM	TUYẾN	84	Tốt	
58	DTZ1752380101148	LƯỜNG VĂN	TƯ	80	Tốt	
59	DTZ1752380101183	NGUYỄN THỊ THU	UYÊN	85	Tốt	
60	DTZ1752380101151	THÀO THỊ	VÂN	84	Tốt	
61	DTZ1752380101102	DƯƠNG VĂN	VIÊN	86	Tốt	
62	DTZ1752380101126	SÙNG A	VẢNG	85	Tốt	
63	DTZ1752380101111	DƯƠNG CÔNG	YÊN	85	Tốt	
64	DTZ1752380101172	NGUYỄN HOÀNG	YẾN	82	Tốt	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	11	17,2
Tốt	51	79,7
Khá	0	0,0
Trung bình khá	0	0,0
Trung bình	2	3,1
Yếu	0	0,0
Kém	0	0,0

Sĩ số: 64

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 2 năm học 2019 - 2020

(Kèm theo Quyết định số: 1213/QĐ-ĐHKH ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Hiệu trưởng trường Đại học Khoa học - Đại học Thái nguyên)

Lớp: Luật K15 - C

Tổng số sinh viên: 64

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên		Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	DTZ1752380101275	GIÀNG VINH	ANH	82	Tốt	
2	DTZ1752380101199	LƯU HOÀNG	ANH	86	Tốt	
3	DTZ1752380101201	ĐINH NGỌC	ÁNH	82	Tốt	
4	DTZ1752380101202	MA A	BÁC	78	Khá	
5	DTZ1752380101270	GIÀNG THỊ	CÁ	85	Tốt	
6	DTZ1752380101269	SÙNG A	CÂU	82	Tốt	
7	DTZ1752380101218	CHÁ A	CHỨ	81	Tốt	
8	DTZ1752380101210	HẠNG THỊ	CHA	82	Tốt	
9	DTZ1752380101205	VÀ A	CHÍA	83	Tốt	
10	DTZ1752380101227	LÝ A	CHUA	85	Tốt	
11	DTZ1752380101212	HẠNG THỊ	CO	86	Tốt	
12	DTZ1752380101221	VŨ VĂN	CƯỜNG	86	Tốt	
13	DTZ1752380101225	LÒ THỊ	DIÊN	93	Xuất sắc	
14	DTZ1752380101259	MÙA THỊ	DÚA	81	Tốt	
15	DTZ1752380101268	GIÀNG A	DŨNG	82	Tốt	
16	DTZ1752380101231	MÃ HẢI	DŨNG	86	Tốt	
17	DTZ1752380101271	NGUYỄN THÁI	DUY	86	Tốt	
18	DTZ1752380101253	NGUYỄN TIẾN	ĐẠT	85	Tốt	
19	DTZ1752380101247	LÒ ĐỨC	HỌC	82	Tốt	
20	DTZ1752380101209	HẠNG A	HỒNG	90	Xuất sắc	
21	DTZ1752380101288	LA THỊ	HẠNH	100	Xuất sắc	
22	DTZ1752380101279	BÙI THỊ	HẢO	100	Xuất sắc	
23	DTZ1752380101261	NGUYỄN HỒ HUY	HOÀNG	80	Tốt	
24	DTZ1752380101265	VŨ	KIỆT	86	Tốt	
25	DTZ1752380101241	TRIỆU THỊ	LỄ	91	Xuất sắc	
26	DTZ1752380101237	LÒ THỊ	LÂM	83	Tốt	
27	DTZ1752380101246	VY THỊ	LỊCH	97	Xuất sắc	
28	DTZ1752380101252	SỒNG THỊ	LE	83	Tốt	
29	DTZ1752380101258	SÙNG THỊ	LÍA	92	Xuất sắc	
30	DTZ1752380101249	HOÀNG DIỆU	LINH	92	Xuất sắc	
31	DTZ1752380101208	ĐỖ HẢI	LONG	83	Tốt	
32	DTZ1752380101204	CHANG THỊ	LÚ	95	Xuất sắc	
33	DTZ1752380101243	TRIỆU QUÝ	LƯƠNG	91	Xuất sắc	
34	DTZ1752380101257	SÙNG THỊ	MÁ	91	Xuất sắc	

35	DTZ1752380101223	NÔNG THỊ HƯƠNG	MAI	94	Xuất sắc	
36	DTZ1752380101230	NGÔ THẾ	NGỮ	84	Tốt	
37	DTZ1752380101217	VỪ A	NHÌA	85	Tốt	
38	DTZ1752380101220	VÀ A	PHÁ	82	Tốt	
39	DTZ1752380101228	HOÀNG VĂN	PHƯƠNG	87	Tốt	
40	DTZ1752380101248	LỲ GO	PƯ	83	Tốt	
41	DTZ1752380101234	LÝ VĂN	QUÝ	80	Tốt	
42	DTZ1752380101262	LƯỜNG HÀ HƯƠNG	SẮC	82	Tốt	
43	DTZ1752380101215	HỜ THỊ	SỪNG	83	Tốt	
44	DTZ1752380101236	TÔ THỊ	THANH	92	Xuất sắc	
45	DTZ1752380101242	LÒ VĂN	THAO	91	Xuất sắc	
46	DTZ1752380101229	CHẢU THỊ MỸ	THÊU	80	Tốt	
47	DTZ1752380101274	GIÀNG A	THI	87	Tốt	
48	DTZ1752380101240	TẨN CAO	THIÊN	82	Tốt	
49	DTZ1752380101284	GIÀNG A	THĂNG	82	Tốt	
50	DTZ1752380101216	NGUYỄN THU	THẢO	97	Xuất sắc	
51	DTZ1752380101260	VI VĂN	THUẬN	78	Khá	
52	DTZ1752380101281	NÔNG THỊ	THƯ	86	Tốt	
53	DTZ1752380101239	HỒ THỊ	TÌNH	97	Xuất sắc	
54	DTZ1752380101286	SỪNG A	TRUNG	75	Khá	
55	DTZ1752380101282	VÀNG BÀ	TÚ	82	Tốt	
56	DTZ1752380101222	BÀN VĂN	TÙNG	83	Tốt	
57	DTZ1752380101293	SỪNG A	TÙNG	84	Tốt	
58	DTZ1752380101280	HOÀNG VĂN	TƯ	83	Tốt	
59	DTZ1752380101294	LÙ ĐỨC	UYÊN	96	Xuất sắc	
60	DTZ1752380101272	PHẠM ĐỨC	VĂN	75	Khá	
61	DTZ1752380101251	VÀ A	VI	83	Tốt	
62	DTZ1752380101256	GIÀNG HÙNG	VƯƠNG	92	Xuất sắc	
63	DTZ1752380101291	LỲ KHỪ	XÓ	83	Tốt	
64	DTZ1752380101263	LÒ THỊ HẢI	YẾN	87	Tốt	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	18	28,1
Tốt	42	65,6
Khá	4	6,3
Trung bình khá	0	0,0
Trung bình	0	0,0
Yếu	0	0,0
Kém	0	0,0

Sĩ số: 64

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 2 năm học 2019 - 2020

(Kèm theo Quyết định số: 1213/QĐ-ĐHKH ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Hiệu trưởng trường Đại học Khoa học - Đại học Thái nguyên)

Lớp: Luật K15 - D

Tổng số sinh viên: 57

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên		Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	DTZ1752380101097	NGÔ VÂN	ANH	95	Xuất sắc	
2	DTZ1752380101278	PHAN THỊ NGỌC	ANH	84	Tốt	
3	DTZ1752380101147	ĐỒNG THỊ NGỌC	ÁNH	93	Xuất sắc	
4	DTZ1752380101290	PỜ HÀ	BẮC	92	Xuất sắc	
5	DTZ1752380101166	SÙNG A	CỦA	85	Tốt	
6	DTZ1752380101309	THÀO A	CAO	82	Tốt	
7	DTZ1752380101254	CHỞ A	CHUA	86	Tốt	
8	DTZ1752380101142	MÙA THỊ	CÚ	85	Tốt	
9	DTZ1752380101027	CHÁNG VĂN	CƯỜNG	85	Tốt	
10	DTZ1752380101299	THÀO A	DÊNH	86	Tốt	
11	DTZ1752380101030	LÝ VĂN	DIỆT	86	Tốt	
12	DTZ1752380101298	SÙNG THỊ	DUA	85	Tốt	
13	DTZ1752380101219	HÀ VIỆT	DŨNG	86	Tốt	
14	DTZ1752380101161	VÀNG ANH	DŨNG	82	Tốt	
15	DTZ1752380101307	NÙNG VĂN	ĐÌNH	98	Xuất sắc	
16	DTZ1752380101038	NGÔ THỊ	HÀ	86	Tốt	
17	DTZ1752380101077	LÊ MINH	HIẾU	85	Tốt	
18	DTZ1752380101289	NGUYỄN HỒNG	HẠNH	92	Xuất sắc	
19	DTZ1752380101255	LƯƠNG THỊ	HOA	90	Xuất sắc	
20	DTZ1752380101312	LÝ VĂN	HOÀNG	82	Tốt	
21	DTZ1752380101163	ĐINH HUY	HÙNG	90	Xuất sắc	
22	DTZ1752380101306	NGUYỄN VĂN	HUỲNH	82	Tốt	
23	DTZ1752380101198	BÀN PHÚC	HUY	83	Tốt	
24	DTZ1752380101040	PHẠM THỊ	HUYỀN	85	Tốt	
25	DTZ1752380101086	PHẠM THU	HUYỀN	85	Tốt	
26	DTZ1752380101302	TRẦN THỊ THU	HUYỀN	85	Tốt	
27	DTZ1752380101283	MÙA A	KỲ	82	Tốt	
28	DTZ1752380101108	PHẠM BÙI TRUNG	KIÊN	82	Tốt	
29	DTZ1752380101057	NGUYỄN NGỌC	LAN	99	Xuất sắc	
30	DTZ1752380101087	LÊ THÙY	LINH	85	Tốt	
31	DTZ1752380101082	NGUYỄN KHÁNH	LINH	85	Tốt	

32	DTZ1752380101084	QUÁCH DIỆU	LINH	99	Xuất sắc	
33	DTZ1752380101078	TẠ THỊ HƯƠNG	LY	85	Tốt	
34	DTZ1752380101169	PHAN TUẤN	NGỌC	92	Xuất sắc	
35	DTZ1752380101206	MÙA THỊ XUÂN	NHI	96	Xuất sắc	
36	DTZ1752380101118	LÒ THỊ	NHUNG	85	Tốt	
37	DTZ1752380101303	HẠNG A	PHỪ	86	Tốt	
38	DTZ1752380101080	HOÀNG TRUNG	PHÚC	85	Tốt	
39	DTZ1752380101305	VÀNG XẢO	QUÃNG	83	Tốt	
40	DTZ1752380101311	PỜ LÉ	SINH	82	Tốt	
41	DTZ1752380101015	HOÀNG PHƯƠNG	THÚY	99	Xuất sắc	
42	DTZ1752380101300	HOÀNG THỊ	THỦY	85	Tốt	
43	DTZ1752380101211	ĐÀO MINH	THƯ	85	Tốt	
44	DTZ1752380101165	LÒ THỊ MINH	THƯ	85	Tốt	
45	DTZ1752380101266	THÀO A	TÍNH	84	Tốt	
46	DTZ1752380101004	NGUYỄN QUỲNH	TRANG	91	Xuất sắc	
47	DTZ1752380101314	NGUYỄN THỊ HUYỀN	TRANG	96	Xuất sắc	
48	DTZ1752380101046	TRẦN THỊ HUYỀN	TRANG	95	Xuất sắc	
49	DTZ1752380101308	HOÀNG VĂN	TU	86	Tốt	
50	DTZ1752380101113	HOÀNG MINH	TUÂN	86	Tốt	
51	DTZ1752380101058	TRIỆU MINH	TUẤN	85	Tốt	
52	DTZ1752380101192	CHU MẠNH	TÙNG	86	Tốt	
53	DTZ1752380101292	LÝ THỊ	TUYẾT	78	Khá	
54	DTZ1752380101180	PHAN VĂN	VĨ	100	Xuất sắc	
55	DTZ1752380101213	NGUYỄN ĐỨC	VIỆT	91	Xuất sắc	
56	DTZ1752380101104	NGUYỄN THỊ HẢI	YẾN	86	Tốt	
57	DTZ1752380101139	VI THỊ	YẾN	93	Xuất sắc	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	18	31,6
Tốt	38	66,7
Khá	1	1,8
Trung bình khá	0	0
Trung bình	0	0
Yếu	0	0
Kém	0	0

Sĩ số: 57

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 2 năm học 2019 - 2020

(Kèm theo Quyết định số: 1213/QĐ-ĐHKH ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Hiệu trưởng trường Đại học Khoa học - Đại học Thái nguyên)

Lớp: Luật A - K16

Tổng số sinh viên: 61

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên		Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	DTZ1857380101215	HOÀNG TUẤN	ANH	74	Khá	
2	DTZ1857380101002	TÒNG VĂN	BIỂN	81	Tốt	
3	DTZ1857380101003	PHAN DUY	CẢNH	81	Tốt	
4	DTZ1857380101005	VÀNG THỊ	DÍ	81	Tốt	
5	DTZ1857380101007	SÌNH THỊ	DÙA	100	Xuất sắc	
6	DTZ1857380101010	GIÀNG A	DŨNG	82	Tốt	
7	DTZ1857380101011	LÙ VĂN	DƯƠNG	85	Tốt	
8	DTZ1857380101008	TÒNG KHÁNH	ĐỨC	83	Tốt	
9	DTZ1857380101006	VỪ A	ĐO	89	Tốt	
10	DTZ1857380101012	BẠC CẦM	HẢI	82	Tốt	
11	DTZ1857380101198	LÒ VĂN	HIỆP	76	Khá	
12	DTZ1857380101018	MÙA A	HỒNG	86	Tốt	
13	DTZ1857380101017	TRẦN DUYÊN	HỒNG	95	Xuất sắc	
14	DTZ1857380101014	NÔNG THỊ VIỆT	HÒA	91	Xuất sắc	
15	DTZ1857380101015	LÂM THỊ THU	HOÀI	85	Tốt	
16	DTZ1857380101016	PHƯƠNG THẾ	HOÀNG	81	Tốt	
17	DTZ1857380101019	LƯỜNG NGỌC	HỢP	80	Tốt	
18	DTZ1857380101020	TRẦN THỊ THANH	HUỆ	93	Xuất sắc	
19	DTZ1857380101027	CHU ĐÌNH	HỮU	85	Tốt	
20	DTZ1857380101022	LÝ MẠNH	HÙNG	76	Khá	
21	DTZ1857380101028	NÔNG NGỌC	HUY	81	Tốt	
22	DTZ1857380101029	HÀ THỊ THU	HUYÊN	69	Khá	Đình chỉ thi
23	DTZ1857380101030	LƯỜNG THỊ THU	HUYỀN	84	Tốt	
24	DTZ1857380101026	HOÀNG THỊ	HƯỜNG	96	Xuất sắc	
25	DTZ1857380101024	LÒ VĂN	HƯƠNG	78	Khá	
26	DTZ1857380101023	SÔNG THỊ	HƯƠNG	87	Tốt	
27	DTZ1857380101031	VÀNG THỊ	ÍA	85	Tốt	
28	DTZ1857380101032	VÀNG A	KÁ	75	Khá	
29	DTZ1857380101033	LƯƠNG ĐÀM	KHẢI	86	Tốt	
30	DTZ1857380101035	VÀNG A	KHU	82	Tốt	

31	DTZ1857380101036	HOÀNG TRUNG	KIÊN	85	Tốt	
32	DTZ1857380101037	GIÀNG A	KỶ	85	Tốt	
33	DTZ1857380101038	HOÀNG THỊ	LAN	91	Xuất sắc	
34	DTZ1857380101219	LÀU A	LÝ	72	Khá	
35	DTZ1857380101041	TÔ HỒNG	NGÁT	93	Xuất sắc	
36	DTZ1857380101040	ĐÀM THỊ	NGÂN	85	Tốt	
37	DTZ1857380101042	HOÀNG THỊ	NGON	94	Xuất sắc	
38	DTZ1857380101205	HÀ VĂN	NHẬT	82	Tốt	
39	DTZ1857380101043	GIÀNG A	PÊ	76	Khá	
40	DTZ1857380101051	GIÀNG A	PỎ	87	Tốt	
41	DTZ1857380101044	GIÀNG VĂN	PHÊNH	86	Tốt	
42	DTZ1857380101046	VỪ A	PHỒNG	82	Tốt	
43	DTZ1857380101045	SÙNG A	PHONG	80	Tốt	
44	DTZ1857380101048	MÀO THỊ ÁNH	PHƯỢNG	85	Tốt	
45	DTZ1857380101049	HỜ SÙNG	PÓ	75	Khá	
46	DTZ1857380101050	LY MÍ	PÓ	66	Khá	Đình chỉ thi
47	DTZ1857380101052	HOÀNG NGỌC	QUANG	92	Xuất sắc	
48	DTZ1857380101054	TRIỆU DUY	SÁNG	0	Kém	Tự ý nghỉ học kỳ II 19-20
49	DTZ1857380101055	LÀU A	SỀNH	93	Xuất sắc	
50	DTZ1857380101057	VÀNG A	SO	73	Khá	
51	DTZ1857380101066	VÀNG A	TÚA	79	Khá	
52	DTZ1857380101060	TRẦN QUANG	TÂM	82	Tốt	
53	DTZ1857380101062	TRIỆU NGỌC	TĨNH	82	Tốt	
54	DTZ1857380101061	LY A	TẢNG	86	Tốt	
55	DTZ1857380101068	PHẠM VĂN	TỤNG	95	Xuất sắc	
56	DTZ1857380101064	HOÀNG HUYỀN	TRANG	86	Tốt	
57	DTZ1857380101065	NÔNG THỊ THU	TRANG	91	Xuất sắc	
58	DTZ1857380101067	LÝ VĂN	TÙNG	89	Tốt	
59	DTZ1857380101069	MA THỊ	VIÊN	85	Tốt	
60	DTZ1857380101070	LƯỜNG VĂN	VUI	88	Tốt	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	12	20,0
Tốt	35	58,3
Khá	12	20,0
Trung bình khá	0	0,0
Trung bình	0	0,0
Yếu	0	0,0
Kém	1	1,7

Sĩ số: 60

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 2 năm học 2019 - 2020

(Kèm theo Quyết định số: 1213/QĐ-ĐHKH ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Hiệu trưởng trường Đại học Khoa học - Đại học Thái nguyên)

Lớp: Luật B - K16
Tổng số sinh viên: 64

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên		Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	DTZ1857380101072	HÀ MINH	BẮC	81	Tốt	
2	DTZ1857380101079	MÙA A	CỦA	81	Tốt	
3	DTZ1857380101074	VÀNG A	CÂU	83	Tốt	
4	DTZ1857380101076	LÝ A	CHỚ	84	Tốt	
5	DTZ1857380101075	CHÁNG A	CHỈA	80	Tốt	
6	DTZ1857380101077	LÒ THỊ	CHUNG	82	Tốt	
7	DTZ1857380101078	VÀNG A	CHÙNG	83	Tốt	
8	DTZ1857380101084	VÀNG THỊ	DỢ	82	Tốt	
9	DTZ1857380101081	HỜ MÍ	DIA	82	Tốt	
10	DTZ1857380101083	GIÀNG A	DƠ	95	Xuất sắc	
11	DTZ1857380101085	SÙNG A	DUNG	81	Tốt	
12	DTZ1857380101086	THÀO THỊ	DUNG	85	Tốt	
13	DTZ1857380101087	HOÀNG LỆ	GIANG	82	Tốt	
14	DTZ1857380101089	VÀNG A	HẢ	95	Xuất sắc	
15	DTZ1857380101088	MÈ THỊ THU	HÀ	83	Tốt	
16	DTZ1857380101156	TRIỆU THỊ	HÀ	96	Xuất sắc	
17	DTZ1857380101090	LY THANH	HẢI	91	Xuất sắc	
18	DTZ1857380101094	LÊ MINH	HIẾU	83	Tốt	
19	DTZ1857380101091	TRIỆU THỊ	HẠNH	83	Tốt	
20	DTZ1857380101093	CẢ VĂN	HẬU	92	Xuất sắc	
21	DTZ1857380101098	NÔNG THỊ	LỆ	80	Tốt	
22	DTZ1857380101102	SÌNH THỊ	LỪ	0	Kém	Tự ý nghỉ học kỳ II 19-20
23	DTZ1857380101095	SÙNG A	LÀ	81	Tốt	
24	DTZ1857380101097	NGUYỄN THỊ THU	LAN	86	Tốt	
25	DTZ1857380101099	NÔNG THỊ	LIÊN	88	Tốt	
26	DTZ1857380101100	NGUYỄN TIÊU	LINH	82	Tốt	
27	DTZ1857380101101	NÔNG THỊ THÙY	LINH	88	Tốt	
28	DTZ1857380101196	NGUYỄN THỊ	LOAN	82	Tốt	
29	DTZ1553801010129	TRẦN VĂN	LONG	80	Tốt	
30	DTZ1857380101103	NGUYỄN QUỐC	LUÂN	83	Tốt	
31	DTZ1857380101104	GIÀNG MÍ	LÙNG	93	Xuất sắc	
32	DTZ1857380101105	HOÀNG VĂN	LƯƠNG	83	Tốt	
33	DTZ1857380101106	BÀN THỊ HẢI	LÝ	86	Tốt	

34	DTZ1857380101108	GIÀNG XÉ	MÈ	82	Tốt	
35	DTZ1857380101208	VÀNG KHA	MI	80	Tốt	
36	DTZ1857380101111	VÀNG XUÂN	MỪNG	81	Tốt	
37	DTZ1857380101110	VỪ BÁ	MUA	91	Xuất sắc	
38	DTZ1857380101096	HOÀNG NGỌC	NAM	96	Xuất sắc	
39	DTZ1857380101113	HOÀNG HẢI	NGỌC	91	Xuất sắc	
40	DTZ1857380101112	GIÀNG A	NÊNH	82	Tốt	
41	DTZ1857380101114	MÙA LAO	PÁO	65	Khá	Đình chỉ thi
42	DTZ1857380101116	LÝ THỊ	PHƯỢNG	83	Tốt	
43	DTZ1857380101115	ĐẶNG XUÂN	PHƯƠNG	93	Xuất sắc	
44	DTZ1857380101117	THÀO A	SỪ	81	Tốt	
45	DTZ1857380101124	MÙA A	THỤ	85	Tốt	
46	DTZ1857380101118	THÀO BÌNH	THANH	81	Tốt	
47	DTZ1857380101119	VỪ A	THAY	86	Tốt	
48	DTZ1857380101120	TRIỆU THỊ	THÌN	97	Xuất sắc	
49	DTZ1857380101122	NÔNG QUANG	THÔNG	75	Khá	
50	DTZ1857380101121	ĐINH THỊ	THƠM	82	Tốt	
51	DTZ1857380101123	PỜ MINH	THU	91	Xuất sắc	
52	DTZ1857380101126	LƯỜNG VĂN	THUẬN	81	Tốt	
53	DTZ1857380101125	LÝ MAI	THUẬN	81	Tốt	
54	DTZ1857380101127	HOÀNG THỊ	THÚY	88	Tốt	
55	DTZ1857380101184	CAO THỊ HOÀI	THƯƠNG	82	Tốt	
56	DTZ1857380101128	SẦN VIỆT	THỦY	82	Tốt	
57	DTZ1857380101129	TRIỆU MINH	TIẾN	81	Tốt	
58	DTZ1857380101132	NÔNG THỊ	TRANG	92	Xuất sắc	
59	DTZ1857380101133	HỨA VĂN	TRUNG	78	Khá	
60	DTZ1857380101135	GIÀNG ANH	TUẤN	82	Tốt	
61	DTZ1857380101136	LÊ ANH	TUẤN	84	Tốt	
62	DTZ1857380101137	NÔNG ANH	TUẤN	82	Tốt	
63	DTZ1857380101138	QUÀNG VĂN	TUẤN	75	Khá	
64	DTZ1857380101139	GIÀNG A	VÀNG	84	Tốt	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	12	18,8
Tốt	47	73,4
Khá	4	6,3
Trung bình khá	0	0,0
Trung bình	0	0,0
Yếu	0	0,0
Kém	1	1,6

Sĩ số: 64

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 2 năm học 2019 - 2020

(Kèm theo Quyết định số: 1213/QĐ-ĐHKH ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Hiệu trưởng trường Đại học Khoa học - Đại học Thái nguyên)

Lớp: Luật C - K16

Tổng số sinh viên: 58

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên		Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	DTZ1857380101140	BÙI THỊ KIM	ANH	90	Xuất sắc	
2	DTZ1857380101141	HOÀNG QUỲNH	ANH	85	Tốt	
3	DTZ1857380101142	LƯƠNG NGỌC	ÁNH	70	Khá	
4	DTZ1857380101143	PHẠM HỒNG	ÁNH	99	Xuất sắc	
5	DTZ1857380101144	NGUYỄN DUY	BÌNH	82	Tốt	
6	DTZ1857380101073	NGUYỄN PHÚC	BÌNH	84	Tốt	
7	DTZ1857380101004	HÀ THẢO	CHÂU	82	Tốt	
8	DTZ1857380101145	TRẦN THỊ HÀ	CHI	83	Tốt	
9	DTZ1857380101147	LÊ CHÍ	CƯỜNG	77	Khá	Đình chỉ thi
10	DTZ1857380101146	VŨ DUY	CƯƠNG	82	Tốt	
11	DTZ1857380101152	DƯƠNG VĂN	DUY	82	Tốt	
12	DTZ1857380101151	NGUYỄN BẢO	DUY	100	Xuất sắc	
13	DTZ1857380101149	ĐỖ MINH	ĐỨC	77	Khá	
14	DTZ1857380101148	DƯƠNG ĐÌNH	ĐOAN	72	Khá	
15	DTZ1857380101153	HOÀNG HÀ	GIANG	86	Tốt	
16	DTZ1857380101155	HOÀNG THU	HÀ	93	Xuất sắc	
17	DTZ1857380101154	PHAN THỊ THU	HÀ	95	Xuất sắc	
18	DTZ1857380101157	PHẠM VĂN	HẢI	81	Tốt	
19	DTZ1857380101158	VŨ TRẦN	HẢI	85	Tốt	
20	DTZ1857380101159	LƯƠNG THỊ MINH	HẰNG	82	Tốt	
21	DTZ1857380101160	NGÔ THỊ THÚY	HỒNG	0	Kém	Tự ý nghỉ học kỳ II 19-20
22	DTZ1857380101092	ĐÀO HỒNG	HẠNH	89	Tốt	
23	DTZ1857380101161	LƯƠNG KIM	HUỆ	82	Tốt	
24	DTZ1857380101163	HÀ TUẤN	KHANH	83	Tốt	
25	DTZ1857380101164	LÊ TRUNG	KIÊN	75	Khá	Đình chỉ thi
26	DTZ1857380101165	HOÀNG THỊ	LAN	83	Tốt	
27	DTZ1857380101168	QUÁCH QUỐC	LỢI	72	Khá	
28	DTZ1857380101166	HOÀNG THỊ ÁNH	LINH	86	Tốt	
29	DTZ1857380101167	NGUYỄN THỊ BÍCH	LOAN	86	Tốt	
30	DTZ1857380101169	NINH NGỌC THIÊN	LONG	80	Tốt	
31	DTZ1857380101170	PHẠM THỊ NGỌC	MINH	100	Xuất sắc	
32	DTZ1857380101039	DƯƠNG THỊ	MẾN	100	Xuất sắc	
33	DTZ1857380101171	NGUYỄN TRÀ	MY	83	Tốt	

34	DTZ1857380101202	NGUYỄN ĐỨC	NAM	82	Tốt	
35	DTZ1857380101172	NGUYỄN TRUNG	NGUYÊN	83	Tốt	
36	DTZ1857380101174	ĐỖ THỊ HỒNG	NHUNG	100	Xuất sắc	
37	DTZ1857380101175	NGUYỄN HỒNG	NHUNG	91	Xuất sắc	
38	DTZ1857380101173	NGUYỄN HƯƠNG	NHUNG	65	Khá	
39	DTZ1857380101176	NGUYỄN BÙI AN	NINH	90	Xuất sắc	
40	DTZ1857380101177	NGUYỄN THU	PHƯỢNG	100	Xuất sắc	
41	DTZ1857380101178	VŨ ANH	QUÂN	74	Khá	
42	DTZ1857380101179	ĐỖ NHƯ	QUỲNH	100	Xuất sắc	
43	DTZ1857380101180	LÊ THỊ THÚY	QUỲNH	82	Tốt	
44	DTZ1857380101181	PHẠM VĂN	QUỲNH	80	Tốt	
45	DTZ1857380101197	PHAN QUYẾT	THẮNG	74	Khá	
46	DTZ1857380101182	NGUYỄN THỊ THU	THẢO	93	Xuất sắc	
47	DTZ1857380101183	NGUYỄN THỊ	THU	100	Xuất sắc	
48	DTZ1857380101185	NGUYỄN THU	THỦY	93	Xuất sắc	
49	DTZ1857380101186	TRƯƠNG THỊ THỦY	TIÊN	97	Xuất sắc	
50	DTZ1857380101063	HOÀNG THỊ PHƯƠNG	TRANG	93	Xuất sắc	
51	DTZ1857380101188	LÊ THỊ HUYỀN	TRANG	86	Tốt	
52	DTZ1857380101189	NGUYỄN THỊ	TRANG	72	Khá	
53	DTZ1857380101190	NGUYỄN THỊ	TRINH	83	Tốt	
54	DTZ1857380101191	NGUYỄN VIỆT	TRUNG	86	Tốt	
55	DTZ1857380101134	LÊ QUANG	TRƯỜNG	82	Tốt	
56	DTZ1857380101192	LƯU QUANG	TRƯỜNG	81	Tốt	
57	DTZ1857380101194	ĐÀM MẠNH	TUẤN	82	Tốt	
58	DTZ1857380101195	LÊ ANH	TUẤN	73	Khá	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	17	29,3
Tốt	29	50,0
Khá	11	19,0
Trung bình khá	0	0,0
Trung bình	0	0,0
Yếu	0	0,0
Kém	1	1,7

Sĩ số: 58

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 2 năm học 2019 - 2020

(Kèm theo Quyết định số: 1213/QĐ-ĐHKH ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Hiệu trưởng trường Đại học Khoa học - Đại học Thái nguyên)

Lớp: Luật A - K17

Tổng số sinh viên: 55

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên		Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	DTZ1957380101039	LÒ TUẤN	ANH	81	Tốt	
2	DTZ1957380101031	VÀNG A	ANH	0	Kém	Tự ý nghỉ học kỳ 1 19-20
3	DTZ1957380101025	NGUYỄN THANH	BÌNH	92	Xuất sắc	
4	DTZ1957380101036	QUÀNG THỊ	BÌNH	86	Tốt	
5	DTZ1957380101120	LY A	CHỢ	84	Tốt	
6	DTZ1957380101021	NGUYỄN VĂN	CHÁNH	90	Xuất sắc	
7	DTZ1957380101043	ĐOÀN KIM	CHI	95	Xuất sắc	
8	DTZ1957380101017	TRỊNH LINH	CHI	84	Tốt	
9	DTZ1957380101029	BÙI MINH	CHIẾN	0	Kém	Tự ý nghỉ học kỳ 1 19-20
10	DTZ1957380101040	VÀNG A	CHUNG	0	Kém	Tự ý nghỉ học kỳ 1 19-20
11	DTZ1957380101037	VÀNG A	DẠ	81	Tốt	
12	DTZ1957380101053	CHANG GẠ	DE	88	Tốt	
13	DTZ1957380101013	VỪ A	DUA	81	Tốt	
14	DTZ1957380101115	NGUYỄN THỊ THÙY	DUNG	85	Tốt	
15	DTZ1957380101049	NÔNG MINH	ĐẠT	80	Tốt	
16	DTZ1957380101888	DƯƠNG HƯƠNG	GIANG	82	Tốt	
17	DTZ1957380101666	DƯƠNG NGỌC	GIANG	81	Tốt	
18	DTZ1957380101008	ĐÀM VĂN	GIANG	86	Tốt	
19	DTZ1957380101009	CHU THỊ	HIỀN	85	Tốt	
20	DTZ1957380101011	NGUYỄN HOÀNG	HIỆP	81	Tốt	
21	DTZ1957380101020	NGUYỄN MINH	HIẾU	80	Tốt	
22	DTZ1957380101007	NGUYỄN THỊ	HẠNH	81	Tốt	
23	DTZ1957380101018	MA THU	HÒA	82	Tốt	
24	DTZ1957380101034	LÝ BÍCH	HUỆ	85	Tốt	
25	DTZ1957380101035	HOÀNG TRUNG	HƯNG	84	Tốt	
26	DTZ1957380101026	TRIỆU THỊ NGỌC	LAN	83	Tốt	
27	DTZ1957380101044	NÔNG THỊ KIM	LIÊN	80	Tốt	
28	DTZ1957380101002	PHẠM THẢO	LINH	89	Tốt	
29	DTZ1957380101001	VŨ THÙY	LINH	85	Tốt	

30	DTZ1957380101028	TRIỆU THỊ HẢI	LY	81	Tốt	
31	DTZ1957380101005	THÀO THỊ	MÝ	0	Kém	Tự ý nghỉ học kỳ 1 19-20
32	DTZ1957380101045	TẠ DUY	MẠNH	93	Xuất sắc	
33	DTZ1957380101003	ĐẶNG PHƯƠNG	NAM	81	Tốt	
34	DTZ1957380101022	MÀU THẾ	NAM	82	Tốt	
35	DTZ1957380101019	NGUYỄN THỊ THANH	NGÂN	95	Xuất sắc	
36	DTZ1957380101048	ĐÀO VĂN	NGÔN	87	Tốt	
37	DTZ1957380101052	QUÀNG THỊ MINH	NGUYỆT	86	Tốt	
38	DTZ1957380101032	THÀO THỊ	NÉNH	84	Tốt	
39	DTZ1957380101054	PHẢN KHỪ	NU	82	Tốt	
40	DTZ1957380101041	TẢN THỊ	PHÊ	0	Kém	Tự ý nghỉ học kỳ 1 19-20
41	DTZ1957380101051	HÀ MINH	QUANG	84	Tốt	
42	DTZ1957380101027	MÃ VĂN	QUÂN	80	Tốt	
43	DTZ1957380101014	NGHIÊM NGỌC	QUỲNH	86	Tốt	
44	DTZ1957380101046	ĐINH BẰNG	QUYẾT	95	Xuất sắc	
45	DTZ1957380101015	GIÀNG A	TÀNG	82	Tốt	
46	DTZ1957380101119	LÝ VĂN	TÂM	80	Tốt	
47	DTZ1957380101024	LÊ THỊ	THIỀU	80	Tốt	
48	DTZ1957380101023	NGUYỄN NGỌC	THẢO	85	Tốt	
49	DTZ1957380101016	NGUYỄN THỊ	THÙY	87	Tốt	
50	DTZ1957380101033	TRẦN PHƯƠNG	THÙY	0	Kém	Tự ý nghỉ học kỳ 1 19-20
51	DTZ1957380101030	LA VĂN	TÍNH	93	Xuất sắc	
52	DTZ1957380101090	SÙNG A	TÍNH	81	Tốt	
53	DTZ1957380101047	THÀO XUÂN	TÍNH	87	Tốt	
54	DTZ1957380101006	LÝ THỊ	VA	0	Kém	Tự ý nghỉ học kỳ 1 19-20
55	DTZ1957380101118	HOÀNG THỊ	VÂN	86	Tốt	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	7	12,7
Tốt	41	74,5
Khá	0	0,0
Trung bình khá	0	0,0
Trung bình	0	0,0
Yếu	0	0,0
Kém	7	12,7

Sĩ số: 55

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 2 năm học 2019 - 2020

(Kèm theo Quyết định số: 1213/QĐ-ĐHKH ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Hiệu trưởng trường Đại học Khoa học - Đại học Thái nguyên)

Lớp: Luật B - K17

Tổng số sinh viên: 57

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên		Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	DTZ1957380101089	NGUYỄN THẢO	ANH	93	Xuất sắc	
2	DTZ1957380101083	VŨ THANH	BÌNH	88	Tốt	
3	DTZ1957380101066	MÙA THỊ	CA	82	Tốt	
4	DTZ1957380101116	LÀU A	CHỪ	71	Khá	
5	DTZ1957380101060	GIÀNG A	CHÔNG	0	Kém	Tự ý nghỉ học kỳ 2 19-20
6	DTZ1957380101104	BẾ VĂN	CÔNG	71	Khá	
7	DTZ1957380101108	MANISONE	DEMASANAY	71	Khá	
8	DTZ1957380101091	LA THỊ MỸ	DUYÊN	88	Tốt	
9	DTZ1957380101058	NGÔ QUANG	ĐỨC	68	Khá	
10	DTZ1957380101073	LỤC VĂN	ĐẠO	71	Khá	
11	DTZ1957380101064	NGUYỄN HƯƠNG	GIANG	70	Khá	
12	DTZ1957380101063	NGUYỄN NGỌC	HÀ	90	Xuất sắc	
13	DTZ1957380101102	LÝ XUÂN	HẢI	71	Khá	
14	DTZ1957380101061	ĐỖ TRUNG	HIẾU	68	Khá	
15	DTZ1957380101101	NGUYỄN THỊ	HỒNG	83	Tốt	
16	DTZ1957380101085	HOÀNG THỊ	HẠNH	83	Tốt	
17	DTZ1957380101075	THÀO THỊ	HOA	0	Kém	Tự ý nghỉ học kỳ 2 19-20
18	DTZ1957380101069	LÒ XUÂN	HÒA	73	Khá	
19	DTZ1957380101088	NGUYỄN KHÁNH	HÒA	70	Khá	
20	DTZ1957380101076	HÀ THỊ THU	HUYỀN	93	Xuất sắc	
21	DTZ1957380101079	TRẦN THỊ	HƯỜNG	82	Tốt	
22	DTZ1957380101062	LƯỜNG CAO	KỲ	77	Khá	
23	DTZ1957380101112	POUPE	KHAMPHOUSONE	71	Khá	
24	DTZ1957380101097	NGUYỄN THANH	LÂM	75	Khá	
25	DTZ1957380101056	KHOÀNG XÉ	LY	89	Tốt	
26	DTZ1957380101106	PHU HỜ	MÈ	88	Tốt	
27	DTZ1957380101107	NGUYỄN QUANG	MINH	72	Khá	
28	DTZ1957380101098	LÊ MINH	MẠNH	89	Tốt	
29	DTZ1957380101087	VÀNG LAO	NỤ	80	Tốt	
30	DTZ1957380101078	BÙI GIANG	NAM	85	Tốt	
31	DTZ1957380101096	ÔN THỊ	NGA	86	Tốt	
32	DTZ1957380101100	ĐÀM PHƯƠNG	OANH	88	Tốt	
33	DTZ1957380101111	AIRNOY	PANYATHIBOUD	71	Khá	
34	DTZ1957380101092	TẠ THỊ	PHONG	85	Tốt	

35	DTZ1957380101074	TRẦN THỊ HOÀI	PHƯƠNG	77	Khá	
36	DTZ1957380101121	NGUYỄN THỊ NHƯ	QUỲNH	67	Khá	
37	DTZ1957380101072	DƯƠNG NGỌC TIỂU	QUYÊN	77	Khá	
38	DTZ1957380101110	THANAPHONH	SAYSULIYA	71	Khá	
39	DTZ1957380101113	CHEKKI	SIVONGXAI	71	Khá	
40	DTZ1957380101103	MÙA A	SƠN	71	Khá	
41	DTZ1957380101065	SÌ LƯƠNG	SƠN	79	Khá	
42	DTZ1957380101077	VY VĂN	TÁM	67	Khá	
43	DTZ1957380101084	TRẦN ĐỨC	THỊNH	85	Tốt	
44	DTZ1957380101082	BÙI HÀ	THU	90	Xuất sắc	
45	DTZ1957380101099	LUÂN THỊ NGỌC	THÙY	82	Tốt	
46	DTZ1957380101070	BÙI VIỆT	TIỆP	90	Xuất sắc	
47	DTZ1957380101071	LƯỜNG VĂN	TÌNH	70	Khá	
48	DTZ1957380101117	NGUYỄN THÙY	TRANG	76	Khá	
49	DTZ1957380101086	ĐẶNG PHƯƠNG NHÃ	TRÂM	85	Tốt	
50	DTZ1957380101095	GIÀNG A	TRUNG	0	Kém	Tự ý nghỉ học kỳ 1 19-20
51	DTZ1957380101093	MÀO VIỆT	TRUNG	74	Khá	
52	DTZ1957380101067	LÀU A	TÚ	68	Khá	
53	DTZ1957380101081	DƯƠNG QUANG	TUẤN	74	Khá	
54	DTZ1957380101114	SÙNG A	VỪ	76	Khá	
55	DTZ1957380101109	MALISA	VANTHANOUVONG	70	Khá	
56	DTZ1957380101094	VŨ LÊ	VI	84	Tốt	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	5	8,9
Tốt	18	32,1
Khá	30	53,6
Trung bình khá	0	0,0
Trung bình	0	0,0
Yếu	0	0,0
Kém	3	5,4

Sĩ số: 56

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 2 năm học 2019 - 2020

(Kèm theo Quyết định số: 1213/QĐ-ĐHKH ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Hiệu trưởng trường Đại học Khoa học - Đại học Thái nguyên)

Lớp: Công tác xã hội - K15

Tổng số sinh viên: 58

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên		Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	DTZ1752760101015	DƯƠNG HOÀNG TÚ	ANH	88	Tốt	
2	DTZ1752760101054	CHU GIÓ	CÀ	78	Khá	
3	DTZ1752760101016	DƯƠNG THỊ KIM	CHI	85	Tốt	
4	DTZ1752760101059	LÝ THỊ	CHÍA	0	Kém	Tự ý nghỉ học kỳ 1 19-20
5	DTZ1752760101002	TRIỆU THỊ	CHUỐNG	93	Xuất sắc	
6	DTZ1752760101070	BẾ VĂN	CHUYÊN	82	Tốt	
7	DTZ1752760101026	SÙNG A	CHƯ	80	Tốt	
8	DTZ1752760101013	NÔNG VĂN	CHƯƠNG	94	Xuất sắc	
9	DTZ1752760101078	CHƯ A	CU	94	Xuất sắc	
10	DTZ1752760101048	LÝ KHỪ	DE	86	Tốt	
11	DTZ1752760101037	GIÀNG A	DÌ	81	Tốt	
12	DTZ1752760101061	THÀO A	DÌ	80	Tốt	
13	DTZ1752760101019	TẨN THỊ	DIỀU	93	Xuất sắc	
14	DTZ1752760101062	GIÀNG A	DÉNH	80	Tốt	
15	DTZ1752760101055	LÒ MÌ	DO	85	Tốt	
16	DTZ1752760101014	LẦU THỊ	DUNG	86	Tốt	
17	DTZ1752760101005	LÝ VĂN	DUY	89	Tốt	
18	DTZ1752760101068	GIÀNG A	ĐÔNG	81	Tốt	
19	DTZ1752760101074	THÀO THỊ	GÁNH	83	Tốt	
20	DTZ1752760101007	ĐƯỜNG MINH	GIANG	80	Tốt	
21	DTZ1752760101003	LẦU A	HÀNH	86	Tốt	
22	DTZ1752760101047	PHÀN XUÂN	HẢI	84	Tốt	
23	DTZ1752760101081	LÝ THU	HIỀN	83	Tốt	
24	DTZ1752760101028	TẨN MÍ	HỒNG	92	Xuất sắc	
25	DTZ1752760101032	NGUYỄN TRỌNG	HOÀNG	77	Khá	
26	DTZ1752760101052	GIÀNG A	HÙA	80	Tốt	
27	DTZ1752760101041	LÊ VĂN	HƯNG	75	Khá	
28	DTZ1752760101010	VÀNG THỊ THÚY	HƯỜNG	85	Tốt	
29	DTZ1752760101027	LỤC THỊ	KHIÊM	84	Tốt	
30	DTZ1752760101020	VÀNG SỬ	LỢI	90	Xuất sắc	
31	DTZ1752760101067	NGÔ THỊ MAI	LINH	86	Tốt	

32	DTZ1752760101035	LÃ BÍCH	LIỄU	85	Tốt	
33	DTZ1752760101053	VỪ A	LỆNH	80	Tốt	
34	DTZ1752760101036	TRIỆU THỊ	LOAN	86	Tốt	
35	DTZ1752760101080	HOÀNG VĂN	LÝ	81	Tốt	
36	DTZ1752760101082	NGUYỄN THỊ	MAI	86	Tốt	
37	DTZ1752760101039	QUÀNG THỊ	MAI	86	Tốt	
38	DTZ1752760101018	KHOÀNG THỊ	NGHIÊM	92	Xuất sắc	
39	DTZ1752760101024	LỲ MÓ	NU	84	Tốt	
40	DTZ1752760101049	SÍNH THỊ	PÀ	85	Tốt	
41	DTZ1752760101006	BẠC CẦM	PHÚC	84	Tốt	
42	DTZ1752760101064	MÙA A	PÓ	82	Tốt	
43	DTZ1752760101031	ĐÀM VĂN	SẢNG	81	Tốt	
44	DTZ1752760101012	DINH THỊ	SAY	82	Tốt	
45	DTZ1752760101057	THÀO A	SÌNH	83	Tốt	
46	DTZ1752760101043	VÀNG THỊ	SUA	92	Xuất sắc	
47	DTZ1752760101071	SỪNG SEO	THÊ	81	Tốt	
48	DTZ1752760101072	HOÀNG VĂN	THÀNH	88	Tốt	
49	DTZ1752760101045	HOÀNG THỊ	THẮM	86	Tốt	
50	DTZ1752760101025	LUÂN THÙY	TRANG	93	Xuất sắc	
51	DTZ1752760101046	GIÀNG A	TÚ	90	Xuất sắc	
52	DTZ1752760101076	LỲ A	TÚ	80	Tốt	
53	DTZ1752760101077	THÀO VĂN	VA	74	Khá	
54	DTZ1752760101008	DƯƠNG BÍCH	VÂN	90	Xuất sắc	
55	DTZ1752760101004	PHƯỢNG THỊ	VÂN	91	Xuất sắc	
56	DTZ1752760101030	TÒNG THỊ	VIỆT	85	Tốt	
57	DTZ1752760101060	LÒ LÈN	XÓ	85	Tốt	
58	DTZ1752760101034	HOÀNG THỊ HẢI	YẾN	82	Tốt	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	12	20,7
Tốt	41	70,7
Khá	4	6,9
Trung bình khá	0	0,0
Trung bình	0	0,0
Yếu	0	0,0
Kém	1	1,7

Sĩ số: 58

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 2 năm học 2019 - 2020

(Kèm theo Quyết định số: 1213/QĐ-ĐHKH ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Hiệu trưởng trường Đại học Khoa học - Đại học Thái nguyên)

Lớp: Công tác xã hội - K16
Tổng số sinh viên: 36

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên		Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	DTZ1857760101001	LƯƠNG TUẤN	ANH	80	Tốt	
2	DTZ1857760101045	VÀNG THỊ	BÂU	82	Tốt	
3	DTZ1857760101003	GIÀNG A	CHANH	0	Kém	Tự ý nghỉ học kỳ II 19-20
4	DTZ1857760101004	SỒNG THỊ	CHIA	80	Tốt	
5	DTZ1857760101008	LÒ THỊ	HÀ	81	Tốt	
6	DTZ1857760101009	ĐÀM THỊ	HẰNG	83	Tốt	
7	DTZ1857760101010	TRÁNG THỊ	HẠNH	81	Tốt	
8	DTZ1857760101013	LÝ A	HỒ	99	Xuất sắc	
9	DTZ1857760101011	HOÀNG THỊ	HẢO	95	Xuất sắc	
10	DTZ1857760101014	HOÀNG THỊ	HOÀI	93	Xuất sắc	
11	DTZ1857760101015	GIÀNG THỊ	HUỀ	80	Tốt	
12	DTZ1857760101012	ĐÀM CHU	HẬU	80	Tốt	
13	DTZ1857760101046	BÀN THỊ	HƯƠNG	93	Xuất sắc	
14	DTZ1857760101017	MÙA A	KHAI	81	Tốt	
15	DTZ1857760101018	VI THỊ	LỆ	97	Xuất sắc	
16	DTZ1857760101048	MA TÔN	LIỄU	79	Khá	
17	DTZ1857760101020	SÙNG A	MINH	80	Tốt	
18	DTZ1857760101019	LÈO VĂN	MẠNH	80	Tốt	
19	DTZ1857760101021	PỜ KHỪ	MU	80	Tốt	
20	DTZ1857760101022	NÔNG THỊ HÀ	MY	92	Xuất sắc	
21	DTZ1857760101023	ĐÀM THỊ CẨM	NA	80	Tốt	
22	DTZ1857760101024	ĐỖ THỊ KIM	NGÂN	84	Tốt	
23	DTZ1857760101025	MÙA A	NU	77	Khá	
24	DTZ1857760101027	VÌ THỊ	PÀNG	85	Tốt	
25	DTZ1857760101029	TRANG THỊ	PHÊNH	80	Tốt	
26	DTZ1857760101030	MÙA THỊ THU	PHƯƠNG	81	Tốt	
27	DTZ1857760101032	LÃNH VĂN	QUÝ	80	Tốt	
28	DTZ1857760101033	LƯỜNG THỊ	QUYÊN	84	Tốt	

29	DTZ1857760101034	SÙNG A	SÍNH	80	Tốt	
30	DTZ1857760101035	GIÀNG THỊ	SUNG	85	Tốt	
31	DTZ1857760101036	LƯỜNG THỊ	THẢO	82	Tốt	
32	DTZ1857760101038	GIÀNG THỊ	THU	80	Tốt	
33	DTZ1857760101040	ĐỒNG QUANG	TRƯỜNG	80	Tốt	
34	DTZ1857760101041	TRIỆU QUANG	TÚ	89	Tốt	
35	DTZ1857760101042	HÀ CÔNG	TUẤN	91	Xuất sắc	
36	DTZ1857760101044	SÙNG PHÌ	XÓ	71	Khá	Đình chỉ thi

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	7	19,4
Tốt	25	69,4
Khá	3	8,3
Trung bình khá	0	0,0
Trung bình	0	0,0
Yếu	0	0,0
Kém	1	2,8

Sĩ số: 36

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 2 năm học 2019 - 2020

(Kèm theo Quyết định số: 1213/QĐ-ĐHKH ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Hiệu trưởng trường Đại học Khoa học - Đại học Thái nguyên)

Lớp: Công tác xã hội K17

Tổng số sinh viên: 25

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên		Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	DTZ1957760101007	LY THỊ	DÁ	78	Khá	
2	DTZ1957760101016	SÙNG THỊ	DÈ	79	Khá	
3	DTZ1957760101022	TẨN XÍA	DAO	78	Khá	
4	DTZ1957760101020	SÙNG PÓ	DE	75	Khá	
5	DTZ1957760101021	HOÀNG QUỲNH	DIỆP	91	Xuất sắc	
6	DTZ1957760101004	TRẦN MẠNH	DUY	92	Xuất sắc	
7	DTZ1957760101012	NÔNG THÙY	DƯƠNG	84	Tốt	
8	DTZ1957760101019	MA THỊ	HẠNH	86	Tốt	
9	DTZ1957760101008	HÀ DIỆU	HƯƠNG	80	Tốt	
10	DTZ1957760101009	MÃ NGUYỄN	KHÁNH	98	Xuất sắc	
11	DTZ1957760101025	LÙ XÌ	MÉ	83	Tốt	
12	DTZ1957760101002	CHU THỊ MINH	NGỌC	72	Khá	
13	DTZ1957760101011	HOÀNG THỊ HƯƠNG	NỘI	80	Tốt	
14	DTZ1957760101023	LỲ LÓ	PƯ	75	Khá	
15	DTZ1957760101001	CHÂU THỊ	RÔ	80	Tốt	
16	DTZ1957760101026	NÔNG NGỌC	SƠN	72	Khá	
17	DTZ1957760101010	LÝ A	SÚA	67	Khá	
18	DTZ1957760101005	THÀO A	TÚA	0	Kém	Tự ý nghỉ học kỳ II 19-20
19	DTZ1957760101018	GIÀNG A	TÀNG	83	Tốt	
20	DTZ1957760101006	LƯỜNG VĂN	THÀNH	77	Khá	
21	DTZ1957760101015	SÒNG A	THIỆU	73	Khá	
22	DTZ1957760101003	TÔ THỊ HUYỀN	TRANG	86	Tốt	
23	DTZ1957760101024	HOÀNG THỊ	XOAN	82	Tốt	
24	DTZ1957760101017	MÁ THỊ THANH	XUÂN	93	Xuất sắc	
25	DTZ1957760101014	HOÀNG THỊ	XUYÊN	89	Tốt	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	4	16%
Tốt	10	40%
Khá	10	40%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	0	0%
Yếu	0	0%
Kém	1	4%

Sĩ số: 25

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 2 năm học 2019 - 2020

(Kèm theo Quyết định số: 1213/QĐ-ĐHKH ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Hiệu trưởng trường Đại học Khoa học - Đại học Thái nguyên)

Lớp: Khoa học quản lí - K15
Tổng số sinh viên: 23

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên		Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	DTZ1752340401009	HOÀNG VĂN	BÌNH	85	Tốt	
2	DTZ1752340401023	HẠNG THỊ	CHỚ	82	Tốt	
3	DTZ1752340401014	LỲ BÁ	CÒ	81	Tốt	
4	DTZ1752340401013	DƯƠNG THỊ THU	DUYÊN	96	Xuất sắc	
5	DTZ1752340401017	LÝ VĂN	ĐẠI	93	Xuất sắc	
6	DTZ1752340401003	NGỌC VĂN	ĐOÀN	95	Xuất sắc	
7	DTZ1752340401008	NGUYỄN TRUNG	ĐOÀN	83	Tốt	
8	DTZ1752340401006	GIÀNG THỊ	GHÊNH	82	Tốt	
9	DTZ1752340401015	VŨ THU	HẠNH	96	Xuất sắc	
10	DTZ1752340401016	QUÀNG THỊ	HOA	99	Xuất sắc	
11	DTZ1752340401011	DƯƠNG CÔNG	HOÀN	83	Tốt	
12	DTZ1653404010006	LÊ HUY	HOÀNG	0	Kém	Không nộp phiếu
13	DTZ1752340401021	LÀU BÁ	HÙA	81	Tốt	
14	DTZ1752340401010	VŨ THỊ DIỄM	KIỀU	91	Xuất sắc	
15	DTZ1752340401002	LIÊU THỊ	NHUẬN	92	Xuất sắc	
16	DTZ1752340401007	SÙNG THỊ	PÀNG	81	Tốt	
17	DTZ1752340401005	HÀ VĂN	PHONG	86	Tốt	
18	DTZ1752340401012	GIÀNG A	SANG	83	Tốt	
19	DTZ1752340401018	SÙNG A	SINH	85	Tốt	
20	DTZ1752340401001	LÙ A	SỀNH	83	Tốt	
21	DTZ1752340401020	NGUYỄN THIÊN	SƠN	85	Tốt	
22	DTZ1752340401024	LỲ BÁ	THÀNH	81	Tốt	
23	DTZ1752340401019	HÀ XUÂN	VŨ	90	Xuất sắc	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	8	34,8
Tốt	14	60,9
Khá	0	0,0
Trung bình khá	0	0,0
Trung bình	0	0,0
Yếu	0	0,0
Kém	1	4,3

Sĩ số: 23

0

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 2 năm học 2019 - 2020

(Kèm theo Quyết định số: 1213/QĐ-ĐHKH ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Hiệu trưởng trường Đại học Khoa học - Đại học Thái nguyên)

Lớp: Khoa học quản lý - K16

Tổng số sinh viên: 11

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên		Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	DTZ1857340401001	LÝ THÈ	DE	86	Tốt	
2	DTZ1857340401003	NGUYỄN THỊ	DINH	88	Tốt	
3	DTZ1857340401012	BÙI THỊ	DUNG	86	Tốt	
4	DTZ1857340401002	HOÀNG THỊ	ĐIỀN	86	Tốt	
5	DTZ1857340401004	SÒI THU	HẢ	93	Xuất sắc	
6	DTZ1857340401005	NGUYỄN HẢI	HƯNG	0	Kém	Tự ý nghỉ học kỳ II 19-20
7	DTZ1857340401006	CHU THỊ	LIÊN	86	Tốt	
8	DTZ1857340401008	GIÀNG A	MINH	83	Tốt	
9	DTZ1857340401009	NGUYỄN YẾN	NHI	98	Xuất sắc	
10	DTZ1857340401013	LÝ THỊ KIM	OANH	86	Tốt	
11	DTZ1857340401011	NGUYỄN TRỌNG	TÚ	84	Tốt	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	2	18,2
Tốt	8	72,7
Khá	0	0,0
Trung bình khá	0	0,0
Trung bình	0	0,0
Yếu	0	0,0
Kém	1	9,1

Sĩ số: 11

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 2 năm học 2019 - 2020

(Kèm theo Quyết định số: 1213/QĐ-ĐHKH ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Hiệu trưởng trường Đại học Khoa học - Đại học Thái nguyên)

Lớp: Khoa học quản lý K17

Tổng số sinh viên: 37

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên		Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	DTZ1957340401013	NÔNG THỊ	CHANG	85	Tốt	
2	DTZ1957340401008	NGUYỄN THÀNH	ĐÔNG	85	Tốt	
3	DTZ1957340401007	NGÔ SƠN	ĐÔNG	83	Tốt	
4	DTZ1957340401035	BÙI VĂN	GIANG	83	Tốt	
5	DTZ1957340401025	LÝ LẢ	HỪ	0	Kém	Tự ý nghỉ học kỳ II 19-20
6	DTZ1957340401031	NGUYỄN ĐỨC	HIỀN	82	Tốt	
7	DTZ1957340401019	TRẦN TRUNG	HIẾU	82	Tốt	
8	DTZ1957340401017	LẠI THU	HOÀI	95	Xuất sắc	
9	DTZ1957340401016	TRẦN THỊ	HUỀ	83	Tốt	
10	DTZ1957340401028	BÌ ANH	HÙNG	83	Tốt	
11	DTZ1957340401006	NGUYỄN ĐỨC	HUY	100	Xuất sắc	
12	DTZ1957340401034	ĐẶNG THU	HUYỀN	97	Xuất sắc	
13	DTZ1957340401011	NGUYỄN DUY	HƯNG	86	Tốt	
14	DTZ1957340401003	HOÀNG THỊ THU	KIỀU	95	Xuất sắc	
15	DTZ1957340401018	LÂM THỊ NGỌC	LỆ	83	Tốt	
16	DTZ1957340401001	BÙI THỊ DIỆP	LINH	88	Tốt	
17	DTZ1957340401040	ĐẶNG THỊ THÙY	LINH	92	Xuất sắc	
18	DTZ1957340401032	SÙNG THỊ	LINH	90	Xuất sắc	
19	DTZ1957340401036	DƯƠNG NGỌC	MAI	85	Tốt	
20	DTZ1957340401020	GIÀN HOA	MAI	89	Tốt	
21	DTZ1957340401009	MÙA A	MINH	0	Kém	Tự ý nghỉ học kỳ I 19-20
22	DTZ1957340401004	LÝ TẢ	MẢY	93	Xuất sắc	
23	DTZ1957340401030	PHƯƠNG THỊ HẰNG	NGA	93	Xuất sắc	
24	DTZ1957340401026	BÀN QUANG	NHÂN	85	Tốt	
25	DTZ1957340401029	HOÀNG XUÂN	NINH	0	Kém	Tự ý nghỉ học kỳ II 19-20
26	DTZ1957340401021	BÀN VĂN	ON	97	Xuất sắc	
27	DTZ1957340401012	LƯỜNG NHƯ	QUỲNH	86	Tốt	
28	DTZ1957340401038	SÌNH A	SỪ	85	Tốt	
29	DTZ1957340401033	NGUYỄN QUANG	SƠN	85	Tốt	
30	DTZ1957340401027	NGUYỄN THÙY	TRANG	85	Tốt	

31	DTZ1957340401023	TRẦN THỊ HUYỀN	TRANG	97	Xuất sắc	
32	DTZ1957340401005	VŨ HUYỀN	TRANG	0	Kém	Tự ý nghỉ học kỳ II 19-20
33	DTZ1957340401015	HOÀNG PHƯƠNG	UYÊN	93	Xuất sắc	
34	DTZ1957340401039	TRẦN THỊ HẢI	VỸ	93	Xuất sắc	
35	DTZ1957340401022	ĐINH THỊ HỒNG	VÂN	0	Kém	Tự ý nghỉ học kỳ II 19-20
36	DTZ1957340401014	LƯỜNG THẾ	VINH	98	Xuất sắc	
37	DTZ1957340401002	VŨ THỊ	VUI	95	Xuất sắc	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	14	37.84%
Tốt	18	48.65%
Khá	0	0%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	0	0%
Yếu	0	0%
Kém	5	13.51%

Sĩ số: 37

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 2 năm học 2019 - 2020

(Kèm theo Quyết định số: 1213/QĐ-ĐHKH ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Hiệu trưởng trường Đại học Khoa học - Đại học Thái nguyên)

Lớp: Quản lý tài nguyên và môi trường - K15

Tổng số sinh viên: 14

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên		Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	DTZ1752850101001	HÀ HẢI	ANH	84	Tốt	
2	DTZ1752850101011	TỐNG VĂN	BÌNH	82	Tốt	
3	DTZ1752850101008	SÙNG VĂN	CA	95	Xuất sắc	
4	DTZ1752850101004	SÌNH THỊ	CAY	93	Xuất sắc	
5	DTZ1752850101029	LỪU SEO	CHÉN	78	Khá	
6	DTZ1752850101032	MÙA A	DỈ	0	Kém	Tự ý nghỉ học kỳ I 19-20
7	DTZ1752850101009	ĐẶNG THỊ	DÉT	85	Tốt	
8	DTZ1752850101037	PHÙNG NHỦ	HỪ	83	Tốt	
9	DTZ1752850101006	NÔNG THỊ THU	HẰNG	95	Xuất sắc	
10	DTZ1752850101002	QUÁCH THỊ	LỆ	96	Xuất sắc	
11	DTZ1752850101007	LÙ GÓ	LY	85	Tốt	
12	DTZ1752850101034	NGUYỄN ĐỨC	THẮNG	85	Tốt	
13	DTZ1752850101005	CAO NHƯ	TUYÊN	86	Tốt	
14	DTZ1752850101036	LỲ HÀ	XE	84	Tốt	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	4	28,6
Tốt	8	57,1
Khá	1	7,1
Trung bình khá	0	0,0
Trung bình	0	0,0
Yếu	0	0,0
Kém	1	7,1

Sĩ số: 14

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 2 năm học 2019 - 2020

(Kèm theo Quyết định số: 1213/QĐ-ĐHKH ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Hiệu trưởng trường Đại học Khoa học - Đại học Thái nguyên)

Lớp: Quản lý tài nguyên và môi trường - K16

Tổng số sinh viên: 6

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên		Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	DTZ1857850101001	TRẦN VĂN	HOÀNG	93	Xuất sắc	
2	DTZ1857850101007	HOÀNG QUỐC	HƯNG	80	Tốt	
3	DTZ1857850101002	DƯƠNG VĂN	TIẾN	86	Tốt	
4	DTZ1857850101003	LÒ VĂN	TINH	85	Tốt	
5	DTZ1857850101004	ĐÀM TIẾN	TÙNG	80	Tốt	
6	DTZ1857850101006	TRẦN THỊ	XUÂN	94	Xuất sắc	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	2	33.33%
Tốt	4	66.67%
Khá	0	0%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	0	0%
Yếu	0	0%
Kém	0	0%

Sĩ số: 6

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 2 năm học 2019 - 2020

(Kèm theo Quyết định số: 1213/QĐ-ĐHKH ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Hiệu trưởng trường Đại học Khoa học - Đại học Thái nguyên)

Lớp: Quản lý tài nguyên và môi trường K17

Tổng số sinh viên: 11

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên		Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	DTZ1957850101012	DIVANH	APHONE	82	Tốt	
2	DTZ1957850101009	TRẦN KHƯƠNG	DUY	87	Tốt	
3	DTZ1957850101002	PHẠM NGỌC	HƯƠNG	80	Tốt	
4	DTZ1957850101006	LĂNG HOÀNG	LONG	91	Xuất sắc	
5	DTZ1957850101003	NGUYỄN TRẦN PHƯƠNG	NAM	80	Tốt	
6	DTZ1957850101010	LEETAR	SOUVANNALATH	82	Tốt	
7	DTZ1957850101013	GIÀNG NGỌC	SƠN	84	Tốt	
8	DTZ1957850101007	ĐÈO VĂN	THẮNG	88	Tốt	
9	DTZ1957850101008	THẨM THỊ THANH	THÚY	94	Xuất sắc	
10	DTZ1957850101666	PHẠM THANH	TRÚC	90	Xuất sắc	
11	DTZ1957850101011	LITTHIDETH	VILACHITH	84	Tốt	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	3	27,3
Tốt	8	72,7
Khá	0	0
Trung bình khá	0	0
Trung bình	0	0
Yếu	0	0
Kém	0	0

Sĩ số: 11

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 2 năm học 2019 - 2020

(Kèm theo Quyết định số: 1213/QĐ-ĐHKH ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Hiệu trưởng trường Đại học Khoa học - Đại học Thái nguyên)

Lớp: Ngôn ngữ Anh (chuyên ngành tiếng Anh du lịch) - K15

Tổng số sinh viên: 18

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên		Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	DTZ1752220201019	VŨ THỊ NGỌC	BÍCH	86	Tốt	
2	DTZ1752220201025	NGUYỄN ANH	HÀO	76	Khá	
3	DTZ1752220201003	THÂN VĂN	HIẾU	93	Xuất sắc	
4	DTZ1752220201010	TẠ THỊ THU	HẰNG	84	Tốt	
5	DTZ1752220201016	MAI THỊ KHÁNH	HUYỀN	96	Xuất sắc	
6	DTZ1752220201002	ĐINH THỊ	LỆ	91	Xuất sắc	
7	DTZ1752220201014	HOÀNG DIỆU	LAN	90	Xuất sắc	
8	DTZ1752220201027	TRẦN THỊ THÙY	LINH	100	Xuất sắc	
9	DTZ1752220201026	LỘC THỊ	LOAN	91	Xuất sắc	
10	DTZ1752220201012	MAI THỊ PHƯƠNG	LOAN	100	Xuất sắc	
11	DTZ1752220201023	KHỔNG THỊ HỒNG	NHUNG	98	Xuất sắc	
12	DTZ1752220201001	ĐỖ THỊ	PHƯƠNG	89	Tốt	
13	DTZ1752220201015	NGUYỄN TRƯỜNG	QUÂN	87	Tốt	
14	DTZ1752220201018	NGUYỄN THỊ	QUYÊN	100	Xuất sắc	
15	DTZ1752220201011	NGUYỄN THỊ	THANH	87	Tốt	
16	DTZ1752220201013	NGUYỄN KIỀU	TRANG	93	Xuất sắc	
17	DTZ1752220201020	HOÀNG THỊ	TRÂM	100	Xuất sắc	
18	DTZ1752220201022	DƯƠNG TUẤN	VŨ	0	Kém	Tự ý nghỉ học kỳ II 19-20

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	11	61,1
Tốt	5	27,7
Khá	1	5,6
Trung bình khá	0	0,0
Trung bình	0	0,0
Yếu	0	0,0
Kém	1	5,6

Sĩ số: 18

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 2 năm học 2019 - 2020

(Kèm theo Quyết định số: 1213/QĐ-ĐHKH ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Hiệu trưởng trường Đại học Khoa học - Đại học Thái nguyên)

Lớp: Ngôn ngữ Anh (chuyên ngành tiếng Anh du lịch) - K16

Tổng số sinh viên: 29

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên		Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	DTZ1857220201001	TẠ THỊ PHƯƠNG	ANH	79	Khá	
2	DTZ1857220201003	TỪ ĐẠT	CƯỜNG	93	Xuất sắc	
3	DTZ1857220201005	DƯƠNG THỊ	DUNG	86	Tốt	
4	DTZ1857220201004	NGUYỄN VĂN	ĐÔNG	85	Tốt	
5	DTZ1857220201006	VŨ MINH	HIẾU	89	Tốt	
6	DTZ1857220201008	GIÀNG THỊ	HOA	80	Tốt	
7	DTZ1857220201007	NGUYỄN THỊ QUỲNH	HOA	82	Tốt	
8	DTZ1857220201033	NGUYỄN THỊ	HOÀI	85	Tốt	
9	DTZ1857220201009	NGUYỄN THỊ	HUÊ	80	Tốt	
10	DTZ1857220201010	PHAN THỊ HỒNG	HUỆ	82	Tốt	
11	DTZ1857220201011	NGUYỄN THỊ	HUYỀN	95	Xuất sắc	
12	DTZ1857220201014	ĐÀO THỊ THÚY	LINH	85	Tốt	
13	DTZ1857220201013	TRỊNH KIỀU	LINH	82	Tốt	
14	DTZ1857220201015	PHẠM GIA	LƯU	0	Kém	Tự ý nghỉ học kỳ II 19-20
15	DTZ1857220201016	NGUYỄN THỊ NGỌC	LY	92	Xuất sắc	
16	DTZ1857220201018	ĐỖ VĂN	MẠNH	0	Kém	Không nộp phiếu
17	DTZ1857220201019	ĐẶNG HẢI	NAM	79	Khá	
18	DTZ1857220201020	TRẦN THỊ THANH	NGÂN	98	Xuất sắc	
19	DTZ1857220201021	PHAN BÍCH	NGUYỆT	0	Kém	Không nộp phiếu
20	DTZ1857220201022	NÔNG THỊ BÍCH	NHẠC	96	Xuất sắc	
21	DTZ1857220201025	NGÔ THỊ	NHUNG	86	Tốt	
22	DTZ1857220201023	NGUYỄN QUỲNH	NHƯ	80	Tốt	
23	DTZ1857220201026	NGUYỄN ĐÔNG	PHONG	76	Khá	
24	DTZ1857220201027	TƯỜNG XUÂN	THẮNG	93	Xuất sắc	
25	DTZ1857220201028	MAI THỊ	THƠM	96	Xuất sắc	
26	DTZ1857220201030	HOÀNG THỊ	THUYẾT	98	Xuất sắc	
27	DTZ1857220201029	ĐỖ ANH	THƯ	89	Tốt	
28	DTZ1857220201031	NGUYỄN ĐOÀN THANH	VÂN	85	Tốt	
29	DTZ1857220201032	MAI THỊ	YẾN	89	Tốt	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	8	27,6
Tốt	15	51,7
Khá	3	10,3
Trung bình khá	0	0,0
Trung bình	0	0,0
Yếu	0	0,0
Kém	3	10,3

Sĩ số: 29

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 2 năm học 2019 - 2020

(Kèm theo Quyết định số: 1213/QĐ-ĐHKH ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Hiệu trưởng trường Đại học Khoa học - Đại học Thái nguyên)

Lớp: Ngôn ngữ Anh - K17A
Tổng số sinh viên: 20

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên		Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	DTZ1957220201045	TRƯƠNG THỊ	CHUYÊN	0	Kém	Tự ý nghỉ học kỳ II 19-20
2	DTZ1957220201034	LÔ KHƯƠNG	DUY	82	Tốt	
3	DTZ1957220201049	NGÔ NGỌC	DUY	62	Trung bình	
4	DTZ1957220201052	HOÀNG THỊ	ĐỊNH	89	Tốt	
5	DTZ1957220201038	TRƯƠNG VĂN	HÀNH	0	Kém	Tự ý nghỉ học kỳ II 19-20
6	DTZ1957220201020	NGUYỄN VĂN	HIẾU	100	Xuất sắc	
7	DTZ1957220201004	PHẠM THÙY	LINH	85	Tốt	
8	DTZ1957220201021	DƯƠNG THỊ TRÀ	MY	84	Tốt	
9	DTZ1957220201033	ĐỖ THỊ BÍCH	NGỌC	96	Xuất sắc	
10	DTZ1957220201029	HÀ MINH	NGỌC	87	Tốt	
11	DTZ1957220201051	TRẦN THỊ THẢO	NGUYÊN	83	Tốt	
12	DTZ1957220201041	ĐỖ THỊ THU	NHÀN	83	Tốt	
13	DTZ1957220201013	NÔNG THỊ TUYẾT	NHI	0	Kém	Tự ý nghỉ học kỳ II 19-20
14	DTZ1957220201006	DƯƠNG MẠNH	NINH	93	Xuất sắc	
15	DTZ1957220201046	HOÀNG THỊ	THƠM	70	Khá	
16	DTZ1957220201022	MÀO THỊ	THƠM	70	Khá	
17	DTZ1957220201023	THÀO THỊ	THÚY	100	Xuất sắc	
18	DTZ1957220201037	HOÀNG THỊ	TRANG	71	Khá	
19	DTZ1957220201024	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	VI	0	Kém	Tự ý nghỉ học kỳ II 19-20
20	DTZ1957220201039	DƯƠNG THỊ HẢI	YÊN	80	Tốt	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	4	20%
Tốt	8	40%
Khá	3	15%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	1	5%
Yếu	0	0%
Kém	4	20%

Sĩ số: 20

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 2 năm học 2019 - 2020

(Kèm theo Quyết định số: 1213/QĐ-ĐHKH ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Hiệu trưởng trường Đại học Khoa học - Đại học Thái nguyên)

Lớp: Ngôn ngữ Anh - K17B

Tổng số sinh viên: 23

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên		Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	DTZ1957220201015	ĐÀO XUÂN	BẮC	80	Tốt	
2	DTZ1957220201014	HỨA THỊ	DIỆU	91	Xuất sắc	
3	DTZ1957220201017	NGUYỄN THÙY	DUNG	80	Tốt	
4	DTZ1957220201026	TRƯƠNG VĂN	ĐỒNG	76	Khá	
5	DTZ1957220201031	LƯỜNG THỊ NGỌC	HÀ	0	Kém	Tự ý nghỉ học kỳ II 19-20
6	DTZ1957220201005	DƯƠNG THỊ	HIỀN	70	Khá	
7	DTZ1957220201044	NGUYỄN THÚY	HIỀN	80	Tốt	
8	DTZ1957220201018	TRẦN THANH	HỒNG	80	Tốt	
9	DTZ1957220201007	ÂU THANH	HOAN	85	Tốt	
10	DTZ1957220201019	TRẦN NGỌC	HUẾ	94	Xuất sắc	
11	DTZ1957220201047	TRẦN DANH THỦY	HUỆ	90	Xuất sắc	
12	DTZ1957220201010	HOÀNG QUỐC	HƯNG	90	Xuất sắc	
13	DTZ1957220201035	ĐẶNG THỊ	LINH	0	Kém	Không nộp phiếu
14	DTZ1957220201009	NGUYỄN THỊ DIỆU	LY	0	Kém	Tự ý nghỉ học kỳ I 19-20
15	DTZ1957220201032	TRẦN THỊ NGỌC	MAI	80	Tốt	
16	DTZ1957220201016	PHÀN SÀO	MẠNH	80	Tốt	
17	DTZ1957220201008	NGUYỄN NGỌC HÀ	MY	80	Tốt	
18	DTZ1957220201025	ĐẶNG KHÁNH	NGÀ	80	Tốt	
19	DTZ1957220201011	NGUYỄN THỊ BÍCH	NGỌC	80	Tốt	
20	DTZ1957220201042	NÙNG THỊ	THƠM	96	Xuất sắc	
21	DTZ1957220201030	BẾ HIẾU	THƯƠNG	80	Tốt	
22	DTZ1957220201002	MAI ĐỨC	TRỌNG	0	Kém	Tự ý nghỉ học kỳ I 19-20
23	DTZ1957220201003	HOÀNG THANH	TÙNG	80	Tốt	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	5	21,7
Tốt	12	47,9
Khá	2	8,7
Trung bình khá	0	0,0
Trung bình	0	0,0
Yếu	0	0,0
Kém	4	17,4

Sĩ số: 23

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 2 năm học 2019 - 2020

(Kèm theo Quyết định số: 1213/QĐ-ĐHKH ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Hiệu trưởng trường Đại học Khoa học - Đại học Thái nguyên)

Lớp: Khoa học thư viện - K17

Tổng số sinh viên: 2

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên		Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	DTZ1957320202002	YIM	KEOPHOMMY	93	Xuất sắc	
2	DTZ1957320202001	TANOY	SINGVILAY	92	Xuất sắc	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	2	100%
Tốt	0	0%
Khá	0	0%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	0	0%
Yếu	0	0%
Kém	0	0%

Sĩ số: 2

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 2 năm học 2019 - 2020

(Kèm theo Quyết định số: 1213/QĐ-ĐHKH ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Hiệu trưởng trường Đại học Khoa học - Đại học Thái nguyên)

Lớp: Công nghệ kỹ thuật Hóa học - K15

Tổng số sinh viên: 4

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên		Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	DTZ1752720403007	ĐỖ THỊ	OANH	83	Tốt	
2	DTZ1752720403010	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	THƠM	100	Xuất sắc	
3	DTZ1752720403013	NGUYỄN THỊ	THÚY	100	Xuất sắc	
4	DTZ1752720403012	NGUYỄN THỊ LINH	TRANG	81	Tốt	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	2	50%
Tốt	2	50%
Khá	0	0%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	0	0%
Yếu	0	0%
Kém	0	0%

Sĩ số: 4

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 2 năm học 2019 - 2020

(Kèm theo Quyết định số: 1213/QĐ-ĐHKH ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Hiệu trưởng trường Đại học Khoa học - Đại học Thái nguyên)

Lớp: Công nghệ kỹ thuật Hóa học K17

Tổng số sinh viên: 7

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên		Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	DTZ1957510401006	SÙNG A	BA	82	Tốt	
2	DTZ1957510401001	LÊ TRUNG	HIẾU	81	Tốt	
3	DTZ1957510401003	LUÂN VĂN	HIẾU	91	Xuất sắc	
4	DTZ1957510401005	PHÓ VIỆT	HOÀNG	84	Tốt	
5	DTZ1957510401008	MAI HẢI	NAM	93	Xuất sắc	
6	DTZ1957510401004	VŨ VĂN	TÙNG	77	Khá	
7	DTZ1957510401002	PHÓ VĂN	TUYÊN	92	Xuất sắc	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	3	42,9
Tốt	3	42,9
Khá	1	14,2
Trung bình khá	0	0
Trung bình	0	0
Yếu	0	0
Kém	0	0

Sĩ số: 7

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 2 năm học 2019 - 2020

(Kèm theo Quyết định số: 1213/QĐ-ĐHKH ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Hiệu trưởng trường Đại học Khoa học - Đại học Thái nguyên)

Lớp: Hóa dược - K15

Tổng số sinh viên: 7

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên		Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	DTZ1752720403001	ĐINH THỊ HỒNG	HẠNH	84	Tốt	
2	DTZ1752720403003	PHẠM THÙY	LINH	83	Tốt	
3	DTZ1752720403005	ĐỖ THỊ NGỌC	MAI	89	Tốt	
4	DTZ1752720403006	LÝ KHẢI	MẠN	0	Kém	Tự ý nghỉ học kỳ II 19-20
5	DTZ1752720403008	TRẦN MINH	PHƯƠNG	85	Tốt	
6	DTZ1752720403009	KIỀU PHƯƠNG	THẢO	100	Xuất sắc	
7	DTZ1752720403011	VŨ THỊ	TRANG	85	Tốt	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	1	14,3
Tốt	5	71,4
Khá	0	0,0
Trung bình khá	0	0,0
Trung bình	0	0,0
Yếu	0	0,0
Kém	1	14,3

Sĩ số: 7

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 2 năm học 2019 - 2020

(Kèm theo Quyết định số: 1213/QĐ-ĐHKH ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Hiệu trưởng trường Đại học Khoa học - Đại học Thái nguyên)

Lớp: Hóa dược - K16

Tổng số sinh viên: 8

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên		Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	DTZ1857720203008	HOÀNG THỊ	DUYÊN	83	Tốt	
2	DTZ1857720203001	PHAN TRƯỜNG	GIANG	83	Tốt	
3	DTZ1857720203011	TRẦN SƠN	HẢI	82	Tốt	
4	DTZ1857720203003	NGUYỄN THỊ KHÁNH	HUYỀN	94	Xuất sắc	
5	DTZ1857720203004	NGUYỄN THỊ NGỌC	LAN	94	Xuất sắc	
6	DTZ1857720203005	NGUYỄN HẢI	NAM	78	Khá	
7	DTZ1857720203009	ĐINH THANH	TỨ	83	Tốt	
8	DTZ1857720203006	NGUYỄN THỊ	THẢO	83	Tốt	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	2	25%
Tốt	5	62.5%
Khá	1	12.5%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	0	0%
Yếu	0	0%
Kém	0	0%

Sĩ số: **8**

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 2 năm học 2019 - 2020

(Kèm theo Quyết định số: 1213/QĐ-ĐHKH ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Hiệu trưởng trường Đại học Khoa học - Đại học Thái nguyên)

Lớp: Du lịch - K16

Tổng số sinh viên: 59

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên		Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	DTZ1857810101002	LÊ THỊ VÂN	ANH	86	Tốt	
2	DTZ1857810101001	VŨ TRANG NGỌC	ANH	75	Khá	
3	DTZ1857810101003	NGUYỄN THỊ	BẰNG	90	Xuất sắc	
4	DTZ1857810101075	HOÀNG CÔNG	CHÊ	96	Xuất sắc	
5	DTZ1857810101065	ĐẶNG LINH	CHI	84	Tốt	
6	DTZ1857810101005	SÙNG THỊ	CHƯ	87	Tốt	
7	DTZ1857810101007	NGUYỄN ĐỨC	CƯỜNG	84	Tốt	
8	DTZ1857810101006	BÙI ĐĂNG TÂN	CƯƠNG	79	Khá	
9	DTZ1857810101008	NGUYỄN THẾ	DIỆN	96	Xuất sắc	
10	DTZ1857810101010	GIÀNG THỊ	DÍNH	86	Tốt	
11	DTZ1857810101009	NÙNG THỊ	DIỆP	79	Khá	
12	DTZ1857810101011	MA THỊ	DUYÊN	82	Tốt	
13	DTZ1857810101068	HOÀNG THỊ	ĐÀO	80	Tốt	
14	DTZ1857810101013	ĐÀO TRƯỜNG	GIANG	48	Yếu	
15	DTZ1857810101012	NGUYỄN TRƯỜNG	GIANG	80	Tốt	
16	DTZ1857810101014	BÙI HOÀNG	HÀ	85	Tốt	
17	DTZ1857810101017	DƯƠNG VĂN	HÀ	83	Tốt	
18	DTZ1857810101016	LẠI QUANG	HÀ	84	Tốt	
19	DTZ1857810101015	NGUYỄN THỊ THU	HÀ	84	Tốt	
20	DTZ1857810101020	ĐOÀN TRUNG	HIẾU	83	Tốt	
21	DTZ1857810101021	CHU THỊ	HUỆ	92	Xuất sắc	
22	DTZ1857810101022	NGUYỄN THỊ MINH	HUỆ	86	Tốt	
23	DTZ1857810101018	VI THỊ	HẬU	100	Xuất sắc	
24	DTZ1857810101062	LY MÍ	HÙNG	84	Tốt	
25	DTZ1857810101025	CHÂU VĂN	KHẢI	80	Tốt	
26	DTZ1857810101061	SÙNG THỊ	KÍA	83	Tốt	
27	DTZ1857810101026	VI THỊ	LÊ	73	Khá	
28	DTZ1857810101028	HOÀNG THỊ PHƯƠNG	LINH	87	Tốt	
29	DTZ1857810101027	HOÀNG THỊ	LIỄU	86	Tốt	
30	DTZ1857810101031	HOÀNG MINH	LONG	79	Khá	

31	DTZ1857810101030	TRƯƠNG THÀNH	LONG	81	Tốt	
32	DTZ1857810101078	TRẦN BẢO	LUÂN	86	Tốt	
33	DTZ1857810101036	VÀNG THỊ	MỸ	82	Tốt	
34	DTZ1857810101033	SÙNG THỊ	MÁY	85	Tốt	
35	DTZ1857810101035	HOÀNG ĐỨC	MINH	80	Tốt	
36	DTZ1857810101034	HOÀNG TIẾN	MINH	85	Tốt	
37	DTZ1857810101038	NGUYỄN THỊ THU	NGÂN	84	Tốt	
38	DTZ1857810101039	VÀNG MÍ	NÔ	83	Tốt	
39	DTZ1857810101041	HÀ THỊ	OANH	85	Tốt	
40	DTZ1857810101040	NGUYỄN THỊ	OANH	88	Tốt	
41	DTZ1857810101042	ĐỖ THỊ LAN	PHƯƠNG	86	Tốt	
42	DTZ1857810101043	TRẦN VĂN	QUYẾT	86	Tốt	
43	DTZ1857810101044	VÀNG MÍ	SÁ	85	Tốt	
44	DTZ1857810101060	ĐẶNG NAM	THÁI	70	Khá	
45	DTZ1857810101045	NGUYỄN ĐỨC	THẮNG	78	Khá	
46	DTZ1857810101047	NGUYỄN THỊ THU	THẢO	98	Xuất sắc	
47	DTZ1857810101046	TRẦN THỊ PHƯƠNG	THẢO	90	Xuất sắc	
48	DTZ1857810101048	DƯƠNG THỊ	THƠM	98	Xuất sắc	
49	DTZ1857810101049	CHÂU THỊ	THÙY	86	Tốt	
50	DTZ1857810101066	NÔNG ĐIỆP	THƯƠNG	88	Tốt	
51	DTZ1857810101050	PHẠM THỊ	THỦY	87	Tốt	
52	DTZ1857810101051	MÙA A	TỒNG	81	Tốt	
53	DTZ1857810101052	NGUYỄN THỊ	TRÀ	87	Tốt	
54	DTZ1857810101053	TRẦN HUYỀN	TRANG	84	Tốt	
55	DTZ1857810101054	LA QUÁN	TRUNG	48	Yếu	
56	DTZ1857810101055	TRƯƠNG THỊ	TUẾ	0	Kém	Tự ý nghỉ học kỳ 1 19-20
57	DTZ1857810101056	ĐÀO VĂN	TÙNG	87	Tốt	
58	DTZ1857810101059	H' LÂM OANH RƠ	YAM	75	Khá	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	8	13,8
Tốt	39	67,2
Khá	8	13,8
Trung bình khá	0	0,0
Trung bình	0	0,0
Yếu	2	3,4
Kém	1	1,7

Sĩ số: 58

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 2 năm học 2019 - 2020

(Kèm theo Quyết định số: 1213/QĐ-ĐHKH ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Hiệu trưởng trường Đại học Khoa học - Đại học Thái nguyên)

Lớp: Du lịch K17

Tổng số sinh viên: 47

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên		Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	DTZ1957810101023	HOÀNG THỊ	ANH	82	Tốt	
2	DTZ1957810101011	ĐẶNG QUYẾT	CHÍ	83	Tốt	
3	DTZ1957810101016	ĐỖ QUANG	CHIẾN	70	Khá	
4	DTZ1957810101045	HOÀNG THỊ	DUYÊN	90	Xuất sắc	
5	DTZ1957810101043	PHẠM THỊ	DUYÊN	83	Tốt	
6	DTZ1957810101032	LINH QUANG	DƯƠNG	0	Kém	Tự ý nghỉ học kỳ 1 20-21
7	DTZ1957810101029	HOÀNG THẾ	ĐOÀN	74	Khá	
8	DTZ1957810101030	VỪ MÍ	GIÀ	83	Tốt	
9	DTZ1957810101040	NGUYỄN TRUNG	HÀ	38	Yếu	
10	DTZ1957810101009	LÝ THỊ THU	HÀO	78	Khá	
11	DTZ1957810101026	NÔNG THỊ	HẢI	79	Khá	
12	DTZ1957810101012	BÀN THỊ	HIỀN	91	Xuất sắc	
13	DTZ1957810101004	NGUYỄN ĐỨC	HIỆP	67	Khá	
14	DTZ1957810101020	TRIỆU THỊ THU	HẰNG	73	Khá	
15	DTZ1957810101005	LÊ THỊ	HOA	85	Tốt	
16	DTZ1957810101049	NGUYỄN VIỆT	HOÀNG	74	Khá	
17	DTZ1957810101002	NGUYỄN MẠNH	HÙNG	95	Xuất sắc	
18	DTZ1957810101039	MÔNG THỊ KHÁNH	HUYỀN	79	Khá	
19	DTZ1957810101024	HOÀNG THÚY	HƯỜNG	87	Tốt	
20	DTZ1957810101008	NGUYỄN VĂN	KIÊN	82	Tốt	
21	DTZ1957810101048	NGUYỄN HƯƠNG	LY	81	Tốt	
22	DTZ1957810101013	ĐÀO THỊ THANH	MAI	89	Tốt	
23	DTZ1957810101010	NGUYỄN TIẾN	MINH	0	Kém	Tự ý nghỉ học kỳ 2 19-20
24	DTZ1957810101022	PHAN THỊ TRÀ	MY	86	Tốt	
25	DTZ1957810101025	NGUYỄN BÉ	NGỌC	69	Khá	
26	DTZ1957810101001	TRẦN BÌNH	NGUYÊN	78	Khá	
27	DTZ1957810101058	TRƯƠNG THỊ	NHÀNH	84	Tốt	
28	DTZ1957810101021	NGUYỄN HỒNG	NHUNG	92	Xuất sắc	
29	DTZ1957810101006	NGUYỄN THỊ	NHUNG	90	Xuất sắc	
30	DTZ1957810101015	VÕ THỊ HỒNG	NHUNG	87	Tốt	

31	DTZ1957810101019	NGUYỄN THỊ HỒNG	NINH	84	Tốt	
32	DTZ1957810101017	LÊ KỲ	PHONG	72	Khá	
33	DTZ1957810101036	HÀ THỊ	PHƯƠNG	83	Tốt	
34	DTZ1957810101014	PHẠM THÀNH	QUANG	71	Khá	
35	DTZ1957810101018	VŨ MINH	QUÂN	41	Yếu	
36	DTZ1957810101038	NGUYỄN NGỌC	QUÝ	81	Tốt	
37	DTZ1957810101054	TRẦN ĐỨC	QUYỀN	0	Kém	Tự ý nghỉ học kỳ 2 19-20
38	DTZ1957810101034	THÀO THỊ	SÚA	82	Tốt	
39	DTZ1957810101031	LÝ CÔNG	THẾ	0	Kém	Tự ý nghỉ học kỳ 1 20-21
40	DTZ1957810101035	ĐỖ LÂM	THẢO	82	Tốt	
41	DTZ1957810101027	ĐẶNG THỊ	THỦY	90	Xuất sắc	
42	DTZ1957810101003	HOÀNG THỊ	THÙY	82	Tốt	
43	DTZ1957810101042	ĐỖ THỊ HUYỀN	TRANG	85	Tốt	
44	DTZ1957810101033	TRẦN VĂN	TUẤN	83	Tốt	
45	DTZ1957810101044	HÀ THỊ HUYỀN	VỸ	78	Khá	
46	DTZ1957810101041	LÙ MỤ	XÓ	80	Tốt	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	6	13,0
Tốt	21	45,7
Khá	13	28,3
Trung bình khá	0	0,0
Trung bình	0	0,0
Yếu	2	4,3
Kém	4	8,7

Sĩ số: 46

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 2 năm học 2019 - 2020

(Kèm theo Quyết định số: 1213/QĐ-ĐHKH ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Hiệu trưởng trường Đại học Khoa học - Đại học Thái nguyên)

Lớp: Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành - K15

Tổng số sinh viên: 60

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên		Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	DTZ1752528102023	LẠI THỊ NGỌC	BÍCH	84	Tốt	
2	DTZ1752528102041	NGUYỄN THỊ LINH	CHI	0	Kém	Tự ý nghỉ học
3	DTZ1752528102068	SÌNH MÍ	CƠ	94	Xuất sắc	
4	DTZ1752528102022	VŨ THỊ	DIỄM	86	Tốt	
5	DTZ1752528102030	ĐINH THỊ	DUNG	87	Tốt	
6	DTZ1752528102062	LƯƠNG HỒNG	ĐIỆP	84	Tốt	
7	DTZ1752528102070	BÀN TÀI	ĐOÀN	81	Tốt	
8	DTZ1752528102031	QUAN THỊ HƯƠNG	GIANG	90	Xuất sắc	
9	DTZ1752528102053	TRẦN THỊ	GIANG	83	Tốt	
10	DTZ1752528102024	LÊ THỊ	HIỀN	83	Tốt	
11	DTZ1752528102006	NGUYỄN THÚY	HIỀN	81	Tốt	
12	DTZ1752528102018	HOÀNG MINH	HIẾU	82	Tốt	
13	DTZ1752528102032	ĐẶNG THỊ THÚY	HẰNG	86	Tốt	
14	DTZ1752528102064	MẠCH QUỲNH	HOA	98	Xuất sắc	
15	DTZ1752528102028	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	HOA	84	Tốt	
16	DTZ1752528102048	LÈO THỊ THANH	HUYỀN	86	Tốt	
17	DTZ1752528102042	TRẦN THỊ	HUYỀN	85	Tốt	
18	DTZ1752528102012	NGUYỄN THỊ	HƯƠNG	87	Tốt	
19	DTZ1752528102039	TRẦNG VĂN	LỢI	87	Tốt	
20	DTZ1752528102016	ĐỖ NGUYỄN NHẬT	LINH	86	Tốt	
21	DTZ1752528102002	PHAN THỊ THÙY	LINH	87	Tốt	
22	DTZ1752528102057	TRẦN VĂN	LƯƠNG	81	Tốt	
23	DTZ1752528102040	ĐẶNG THỊ	LY	93	Xuất sắc	
24	DTZ1752528102049	NÔNG THỊ DIỆP	LY	90	Xuất sắc	
25	DTZ1752528102021	LƯU MINH	LÝ	92	Xuất sắc	
26	DTZ1752528102067	LÝ THỊ	MÁ	93	Xuất sắc	
27	DTZ1752528102004	HẠC THỊ	MAI	97	Xuất sắc	
28	DTZ1752528102019	NGUYỄN HỒNG	MAI	87	Tốt	
29	DTZ1752528102066	MÁ THỊ	MÁY	92	Xuất sắc	
30	DTZ1752528102014	DƯƠNG NGỌC	MINH	100	Xuất sắc	
31	DTZ1752528102010	HOÀNG VĂN	NAM	94	Xuất sắc	

32	DTZ1752528102009	ĐỖ THỊ MINH	NGUYỆT	96	Xuất sắc	
33	DTZ1752528102058	NGUYỄN THỊ BÍCH	NGUYỆT	88	Tốt	
34	DTZ1752528102001	NGUYỄN YẾN	NHI	90	Xuất sắc	
35	DTZ1752528102013	ĐỖ VĂN	NHẬT	87	Tốt	
36	DTZ1752528102055	NÔNG THỊ	OANH	87	Tốt	
37	DTZ1752528102003	VƯƠNG THỊ	OANH	97	Xuất sắc	
38	DTZ1752528102025	NGUYỄN THỊ	PHƯƠNG	87	Tốt	
39	DTZ1752528102056	BÙI THỊ	QUYÊN	86	Tốt	
40	DTZ1752528102043	NGUYỄN LỆ	QUYÊN	81	Tốt	
41	DTZ1752528102044	HẢU THỊ	SO	82	Tốt	
42	DTZ1752528102071	NGUYỄN VĂN	THÀNH	86	Tốt	
43	DTZ1752528102005	NGUYỄN VĂN	THẮNG	78	Khá	
44	DTZ1752528102050	HÀ THỊ	THẢO	88	Tốt	
45	DTZ1752528102034	NGÔ THỊ	THOAN	99	Xuất sắc	
46	DTZ1752528102008	HOÀNG THỊ DIỆU	THƯ	86	Tốt	
47	DTZ1752528102063	HÀ THỦY	TIÊN	84	Tốt	
48	DTZ1752528102017	NGUYỄN BÁ	TIẾN	84	Tốt	
49	DTZ1752528102011	NGUYỄN HƯƠNG	TRÀ	98	Xuất sắc	
50	DTZ1752528102037	CAO THỊ HUYỀN	TRANG	86	Tốt	
51	DTZ1752528102065	NGUYỄN THỊ THU	TRANG	0	Kém	Tự ý nghỉ học kỳ II 19-20
52	DTZ1752528102020	NGUYỄN THỊ THÙY	TRANG	93	Xuất sắc	
53	DTZ1752528102060	PHAN THỊ KIỀU	TRANG	0	Kém	Tự ý nghỉ học kỳ I 19-20
54	DTZ1752528102007	NGUYỄN XUÂN	TRƯỜNG	78	Khá	
55	DTZ1752528102038	LÊ THANH	TÙNG	88	Tốt	
56	DTZ1752528102046	NGUYỄN THỊ HỒNG	TƯƠI	89	Tốt	
57	DTZ1752528102015	PHẠM THỊ THU	UYÊN	84	Tốt	
58	DTZ1752528102059	MÙA A	VÂN	81	Tốt	
59	DTZ1752528102054	GIÀNG A	VÀNG	81	Tốt	
60	DTZ1752528102051	TÔ HOÀNG	YẾN	86	Tốt	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	17	28,3
Tốt	38	63,3
Khá	2	3,3
Trung bình khá	0	0,0
Trung bình	0	0,0
Yếu	0	0,0
Kém	3	5,0

Sĩ số: 60

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 2 năm học 2019 - 2020

(Kèm theo Quyết định số: 1213/QĐ-ĐHKH ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Hiệu trưởng trường Đại học Khoa học - Đại học Thái nguyên)

Lớp: Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành A - K16

Tổng số sinh viên: 46

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên		Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	DTZ1857810103002	LÊ THỊ NGỌC	ANH	88	Tốt	
2	DTZ1857810103001	PHAN HOÀNG	ANH	84	Tốt	
3	DTZ1857810103003	PON VĨNH	BẢO	78	Khá	
4	DTZ1857810103006	VỪ A	CHỈ	87	Tốt	
5	DTZ1857810103004	LÙ THỊ	CHĂM	91	Xuất sắc	
6	DTZ1857810103007	LƯƠNG MINH	CHIẾN	98	Xuất sắc	
7	DTZ1857810103008	LÒ THỊ	CƯƠNG	91	Xuất sắc	
8	DTZ1857810103100	GIÀNG THỊ	DỢ	85	Tốt	
9	DTZ1857810103009	VÀ THỊ	DỢ	91	Xuất sắc	
10	DTZ1857810103011	VÀNG A	DỤA	86	Tốt	
11	DTZ1857810103010	NÔNG ĐÌNH	DU	90	Xuất sắc	
12	DTZ1857810103058	NGUYỄN THÙY	DUNG	87	Tốt	
13	DTZ1857810103012	HOÀNG VĂN	DŨNG	68	Khá	
14	DTZ1857810103014	ĐINH THỊ	DUYÊN	90	Xuất sắc	
15	DTZ1857810103013	NGÔ ÁNH	DƯƠNG	90	Xuất sắc	
16	DTZ1857810103015	PHÙNG THỊ	GHÉN	98	Xuất sắc	
17	DTZ1857810103016	BÙI HÀ	GIANG	100	Xuất sắc	
18	DTZ1857810103017	LƯƠNG THỊ THU	HÀ	90	Xuất sắc	
19	DTZ1857810103018	NGUYỄN ĐỨC	HIỂN	85	Tốt	
20	DTZ1857810103020	NGUYỄN ĐỨC	HIẾU	100	Xuất sắc	
21	DTZ1857810103019	PHẠM THỊ	HIẾU	83	Tốt	
22	DTZ1857810103021	MAI QUỲNH	HOA	80	Tốt	
23	DTZ1857810103022	NGUYỄN VIỆT	HOÀNG	83	Tốt	
24	DTZ1857810103023	HÀ THỊ	HUỆ	83	Tốt	
25	DTZ1857810103025	GIÀNG THỊ	KHUA	91	Xuất sắc	
26	DTZ1857810103088	LÝ THỊ	LIÊN	95	Xuất sắc	
27	DTZ1857810103026	LÊ TRIỆU	LONG	90	Xuất sắc	
28	DTZ1857810103027	LÃ MẠNH	LUÂN	87	Tốt	
29	DTZ1857810103028	ĐẶNG QUỲNH	MAI	91	Xuất sắc	

30	DTZ1857810103030	NGUYỄN NHẬT	MINH	70	Khá	
31	DTZ1857810103031	LƯƠNG THỊ BẢO	NGỌC	100	Xuất sắc	
32	DTZ1857810103033	NÔNG THỊ BẢO	NGỌC	88	Tốt	
33	DTZ1857810103034	GIÀNG THỊ	PÀ	100	Xuất sắc	
34	DTZ1857810103037	PHẠM ĐĂNG	QUANG	90	Xuất sắc	
35	DTZ1857810103039	THÀO A	SỬ	86	Tốt	
36	DTZ1857810103084	LÝ A	SA	91	Xuất sắc	
37	DTZ1857810103038	ĐỖ VĂN	SƠN	87	Tốt	
38	DTZ1857810103040	QUÀNG VĂN	TAM	85	Tốt	
39	DTZ1857810103042	NÔNG VĂN	THANH	79	Khá	
40	DTZ1857810103106	LƯƠNG VĂN	THÀNH	93	Xuất sắc	
41	DTZ1857810103043	DƯƠNG THỊ THU	THẢO	86	Tốt	
42	DTZ1857810103044	NÔNG THỊ	TRANG	83	Tốt	
43	DTZ1857810103045	TRẦN QUANG	TRƯỜNG	92	Xuất sắc	
44	DTZ1857810103046	MÔNG VĂN	TUẤN	90	Xuất sắc	
45	DTZ1857810103048	NGHIÊU THỊ	TUYẾT	92	Xuất sắc	
46	DTZ1857810103049	SÙNG THỊ	VÂN	86	Tốt	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	23	50,0
Tốt	19	41,3
Khá	4	8,7
Trung bình khá	0	0,0
Trung bình	0	0,0
Yếu	0	0,0
Kém	0	0,0

Sĩ số: 46

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 2 năm học 2019 - 2020

(Kèm theo Quyết định số: 1213/QĐ-ĐHKH ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Hiệu trưởng trường Đại học Khoa học - Đại học Thái nguyên)

Lớp: Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành B - K16

Tổng số sinh viên: 38

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên		Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	DTZ1857810103051	ĐINH NGỌC	AN	79	Khá	
2	DTZ1857810103052	CAO HOÀNG	ANH	84	Tốt	
3	DTZ1857810103053	NGUYỄN TUẤN	ANH	73	Khá	
4	DTZ1857810103054	VŨ THỊ	BÌNH	92	Xuất sắc	
5	DTZ1857810103055	NGUYỄN THỊ	CHINH	99	Xuất sắc	
6	DTZ1857810103056	VŨ THỊ	CÚC	87	Tốt	
7	DTZ1857810103057	NGHIÊM QUỐC	CƯỜNG	83	Tốt	
8	DTZ1857810103188	NGÔ MẠNH	CƯỜNG	76	Khá	
9	DTZ1857810103059	VŨ NGỌC	DŨNG	99	Xuất sắc	
10	DTZ1857810103060	BÙI NGUYỄN ĐỨC	DUY	81	Tốt	
11	DTZ1857810103061	PHẠM XUÂN	GIANG	76	Khá	
12	DTZ1857810103064	NÔNG VĂN	HIẾU	70	Khá	
13	DTZ1857810103063	TRIỆU HỒNG	HIẾU	100	Xuất sắc	
14	DTZ1857810103062	NGUYỄN THỊ HỒNG	HẠNH	82	Tốt	
15	DTZ1857810103065	NGUYỄN SÁI KHÁNH	HÒA	93	Xuất sắc	
16	DTZ1857810103066	DƯƠNG THỊ MINH	HUỆ	84	Tốt	
17	DTZ1752220201004	DƯƠNG TRỌNG	HUẤN	77	Khá	
18	DTZ1857810103067	NGUYỄN QUỐC	HÙNG	70	Khá	
19	DTZ1857810103069	NGUYỄN QUANG	HUY	84	Tốt	
20	DTZ1857810103099	NGUYỄN ĐỖ KHÁNH	HUYỀN	0	Kém	Tự ý nghỉ học kỳ II 19-20
21	DTZ1857810103068	NGUYỄN THỊ THÚY	HƯỜNG	84	Tốt	
22	DTZ1857810103070	TẠ QUANG	KHẢI	82	Tốt	
23	DTZ1857810103072	ĐÒNG TIỂU	LỆ	86	Tốt	
24	DTZ1857810103085	NGUYỄN PHÚC	LONG	80	Tốt	
25	DTZ1857810103073	NGUYỄN VĨNH	LONG	0	Kém	Không nộp phiếu điểm
26	DTZ1857810103101	TRẦN HOÀNG	LONG	79	Khá	
27	DTZ1857810103029	DƯƠNG HƯƠNG	MAI	82	Tốt	
28	DTZ1857810103074	NGUYỄN HỒNG	MINH	72	Khá	
29	DTZ1857810103075	TRẦN THỊ TRÀ	MY	92	Xuất sắc	
30	DTZ1857810103076	TRẦN THỊ KIM	NGỌC	83	Tốt	

31	DTZ1857810103077	NGUYỄN THỊ HỒNG	NHUNG	78	Khá	
32	DTZ1857810103078	NGUYỄN MẠNH	QUỲNH	50	Trung bình	
33	DTZ1857810103098	LÊ TRỌNG	SAO	80	Tốt	
34	DTZ1857810103079	LÊ MINH	TÂM	0	Kém	Kiểm tra lại thông tin sinh viên
35	DTZ1857810103080	NGUYỄN CÔNG	THÀNH	85	Tốt	
36	DTZ1857810103111	LÊ THỊ HUYỀN	TRANG	76	Khá	
37	DTZ1857810103081	TÔ ÁNH	TUYẾT	99	Xuất sắc	
38	DTZ1857810103082	NGUYỄN THỊ HỒNG	VÂN	84	Tốt	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	7	18,4
Tốt	16	42,1
Khá	11	28,9
Trung bình khá	0	0,0
Trung bình	1	2,6
Yếu	0	0,0
Kém	3	7,9

Sĩ số: 38

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 2 năm học 2019 - 2020

(Kèm theo Quyết định số: 1213/QĐ-ĐHKH ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Hiệu trưởng trường Đại học Khoa học - Đại học Thái nguyên)

Lớp: Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành A - K17

Tổng số sinh viên: 50

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên		Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	DTZ1957810103027	VŨ QUỐC	BẢO	72	Khá	
2	DTZ1957810103024	TRẦN THỊ HỒNG	CẨM	90	Xuất sắc	
3	DTZ1957810103018	TĂNG TIẾN	CƯỜNG	73	Khá	
4	DTZ1957810103017	LÒ THỊ	DIỄN	83	Tốt	
5	DTZ1957810103047	PHAN TIẾN	ĐỨC	83	Tốt	
6	DTZ1957810103052	SÀM THỊ HƯƠNG	GIANG	80	Tốt	
7	DTZ1957810103033	NGUYỄN THỊ	HIỀN	75	Khá	
8	DTZ1957810103006	PHẠM THỊ HỒNG	HOA	0	Kém	Tự ý nghỉ học kỳ II 19-20
9	DTZ1957810103004	LÊ THỊ THANH	HUẾ	81	Tốt	
10	DTZ1957810103043	NGUYỄN VĂN	HÙNG	78	Khá	
11	DTZ1957810103030	NGUYỄN THU	HƯƠNG	80	Tốt	
12	DTZ1957810103040	NÔNG THỊ	HƯƠNG	83	Tốt	
13	DTZ1957810103022	NGUYỄN ĐỨC	KHÁNH	80	Tốt	
14	DTZ1957810103011	NGUYỄN THỊ MỸ	LINH	81	Tốt	
15	DTZ1957810103042	NGUYỄN PHƯƠNG	LOAN	75	Khá	
16	DTZ1957810103029	NGUYỄN KHẮC	LONG	90	Xuất sắc	
17	DTZ1957810103015	NGUYỄN THÀNH	LUÂN	90	Xuất sắc	
18	DTZ1957810103051	LĂNG THỊ	LUẬN	82	Tốt	
19	DTZ1957810103113	LƯƠNG THỊ NGỌC	LY	80	Tốt	
20	DTZ1957810103046	NGUYỄN THỊ KHÁNH	LY	80	Tốt	
21	DTZ1957810103037	NGUYỄN NGỌC	MAI	77	Khá	
22	DTZ1957810103023	VŨ THỊ NGỌC	MAI	82	Tốt	
23	DTZ1957810103002	TRIỆU THANH	MẠNH	80	Tốt	
24	DTZ1957810103001	LỮ VĂN	NGHĨA	70	Khá	
25	DTZ1957810103114	LÊ CÔNG	NGUYÊN	80	Tốt	
26	DTZ1957810103032	VŨ THỊ	NHỊ	85	Tốt	
27	DTZ1957810103003	LƯỜNG TIỂU	NHI	81	Tốt	
28	DTZ1957810103110	NGÔ HỒNG	NHUNG	80	Tốt	
29	DTZ1957810103021	NGUYỄN THỊ KIM	OANH	92	Xuất sắc	
30	DTZ1957810103016	LÙ THỊ	PHƯƠNG	90	Xuất sắc	

31	DTZ1957810103038	XIN THỊ	PHƯƠNG	90	Xuất sắc	
32	DTZ1957810103049	MA VĂN	QUANG	73	Khá	
33	DTZ1957810103019	NGUYỄN THỊ	QUỲNH	81	Tốt	
34	DTZ1957810103048	TRỊNH THÚY	QUỲNH	80	Tốt	
35	DTZ1957810103008	TRẦN NGỌC	TẤN	81	Tốt	
36	DTZ1957810103020	ĐỖ DUY	THÁI	85	Tốt	
37	DTZ1957810103013	NGUYỄN ĐỨC	THẮNG	85	Tốt	
38	DTZ1957810103009	PHẠM THỊ PHƯƠNG	THẢO	90	Xuất sắc	
39	DTZ1957810103050	BÙI TRANG	THƯ	80	Tốt	
40	DTZ1957810103041	VŨ MINH	THƯ	92	Xuất sắc	
41	DTZ1957810103036	NGUYỄN ĐỨC	TOÀN	85	Tốt	
42	DTZ1957810103010	NGUYỄN THỊ	TOÀN	80	Tốt	
43	DTZ1957810103014	NÔNG THANH	TRÀ	0	Kém	Tự ý nghỉ học kỳ II 19-20
44	DTZ1957810103031	BÙI THỊ	TRANG	82	Tốt	
45	DTZ1957810103111	PHẠM YẾN	TRANG	80	Tốt	
46	DTZ1957810103012	NGUYỄN MINH	TÚ	52	Trung bình	
47	DTZ1957810103028	KIỀU ANH	TUẤN	76	Khá	
48	DTZ1957850101004	ĐỒNG TIẾN	TUYÊN	82	Tốt	
49	DTZ1957810103039	PỜ GẠ	TƯ	74	Khá	
50	DTZ1957810103026	NGUYỄN VĂN	VIỆT	80	Tốt	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	8	16,0
Tốt	29	58,0
Khá	10	20,0
Trung bình khá	0	0,0
Trung bình	1	2,0
Yếu	0	0,0
Kém	2	4,0

Sĩ số: 50

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 2 năm học 2019 - 2020

(Kèm theo Quyết định số: 1213/QĐ-ĐHKH ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Hiệu trưởng trường Đại học Khoa học - Đại học Thái nguyên)

Lớp: Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành B - K17

Tổng số sinh viên: 48

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên		Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	DTZ1957810103082	ÔN VÂN	ANH	84	Tốt	
2	DTZ1957810103088	TRẦN LAN	ANH	80	Tốt	
3	DTZ1957810103056	HÀ VĂN	CƯƠNG	89	Tốt	
4	DTZ1957810103092	GIÀNG THỊ	DUYÊN	83	Tốt	
5	DTZ1957810103094	NGUYỄN VĂN	DƯƠNG	90	Xuất sắc	
6	DTZ1957810103072	DƯƠNG VĂN	ĐẠT	92	Xuất sắc	
7	DTZ1957810103104	HOÀNG TIẾN	ĐẠT	73	Khá	
8	DTZ1957220201036	NGUYỄN THỊ HỒNG	HẠNH	86	Tốt	
9	DTZ1957810103058	NGUYỄN THỊ	HUYỀN	0	Kém	Tự ý nghỉ học từ kỳ II 19-20
10	DTZ1957810103005	NGUYỄN THỊ	LAN	0	Kém	Tự ý nghỉ học từ kỳ II 19-20
11	DTZ1957810103077	TRANG NGỌC	LÂM	91	Xuất sắc	
12	DTZ1957810103095	MA THỊ	LINH	87	Tốt	
13	DTZ1957810103074	NGUYỄN THỊ DIỆU	LINH	74	Khá	
14	DTZ1957810103085	NGUYỄN THỊ THÙY	LINH	89	Tốt	
15	DTZ1957810103096	NGUYỄN THỊ	LOAN	82	Tốt	
16	DTZ1957810103057	NÔNG THỊ	LY	82	Tốt	
17	DTZ1957810103089	ĐỖ THỊ NGỌC	MAI	80	Tốt	
18	DTZ1957810103064	CHÍU TÀI	MÚI	0	Kém	Tự ý nghỉ học từ kỳ II 19-20
19	DTZ1957810103102	HOÀNG THỊ	MY	80	Tốt	
20	DTZ1957810103109	TẢN TÀ	MÁY	0	Kém	Tự ý nghỉ học từ kỳ II 19-20
21	DTZ1957810103071	HOÀNG XUÂN	NGỌC	92	Xuất sắc	
22	DTZ1957810103066	NGUYỄN THỊ BẢO	NGỌC	80	Tốt	
23	DTZ1957810103055	NGUYỄN THANH	NHÀN	0	Kém	Tự ý nghỉ học từ kỳ II 19-20
24	DTZ1957810103091	LÒ THỊ	OANH	83	Tốt	
25	DTZ1957810103054	GIÀNG THỊ	PÀ	83	Tốt	
26	DTZ1957810103069	NÔNG THU	PHƯƠNG	0	Kém	Tự ý nghỉ học từ kỳ II 19-20
27	DTZ1957810103059	HOÀNG ANH	QUÂN	81	Tốt	
28	DTZ1957220201028	DƯƠNG THỊ THÚY	QUỲNH	0	Kém	Tự ý nghỉ học từ kỳ II 19-20
29	DTZ1957810103065	NGÔ NGUYỆT	QUỲNH	88	Tốt	
30	DTZ1957810103063	NGUYỄN NHƯ	QUỲNH	72	Khá	

31	DTZ1957810103086	NGUYỄN THÚY	QUỲNH	81	Tốt	
32	DTZ1957810103100	QUAN THU	SIM	81	Tốt	
33	DTZ1957810103068	NGUYỄN ĐỨC	THÁI	87	Tốt	
34	DTZ1957810103073	VŨ MINH	THÀNH	80	Tốt	
35	DTZ1957810103106	CHÁNG A	THỊNH	83	Tốt	
36	DTZ1957810103081	DƯƠNG THỊ	THƯƠNG	83	Tốt	
37	DTZ1957810103075	QUÁCH THẾ	TÂN	92	Xuất sắc	
38	DTZ1957810103060	LƯỜNG THỊ QUỲNH	TRANG	81	Tốt	
39	DTZ1957810103083	MÃ KIỀU	TRANG	85	Tốt	
40	DTZ1957810103084	TRẦN PHẠM HIỀN	TRANG	80	Tốt	
41	DTZ1957810103076	ĐÀO HUYỀN	TRI	96	Xuất sắc	
42	DTZ1957810103098	LƯU THỊ TUYẾT	TRINH	915	Xuất sắc	
43	DTZ1957810103097	DƯƠNG VĂN	TRƯỜNG	845	Xuất sắc	
44	DTZ1957810103108	NGUYỄN VĂN	TRƯỜNG	0	Kém	Tự ý nghỉ học từ kỳ II 19-20
45	DTZ1957810103103	PHẠM ANH	TUẤN	0	Kém	Tự ý nghỉ học từ kỳ II 19-20
46	DTZ1957810103093	DƯƠNG THỊ TÓ	UYÊN	76	Khá	
47	DTZ1957810103080	ĐOÀN CÔNG	VĨ	75	Khá	
48	DTZ1957810103107	LIÊU THU	YẾN	89	Tốt	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	8	16,7
Tốt	26	54,2
Khá	5	10,4
Trung bình khá	0	0,0
Trung bình	0	0,0
Yếu	0	0,0
Kém	9	18,8

Sĩ số: 48

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 2 năm học 2019 - 2020

(Kèm theo Quyết định số: 1213/QĐ-ĐHKH ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Hiệu trưởng trường Đại học Khoa học - Đại học Thái nguyên)

Lớp: Công nghệ sinh học K17

Tổng số sinh viên: 27

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên		Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	DTZ1957420201016	DƯƠNG MẠNH	AN	71	Khá	
2	DTZ1957420201009	ĐINH VIỆT	ANH	73	Khá	
3	DTZ1957420201007	VƯƠNG ĐỨC	ANH	69	Khá	
4	DTZ1957420201023	LÊ THỊ PHƯƠNG	ÁNH	82	Tốt	
5	DTZ1957420201024	VŨ NGỌC	DƯƠNG	83	Tốt	
6	DTZ1957420201015	PHẠM TRƯỜNG	GIANG	84	Tốt	
7	DTZ1957420201022	NGUYỄN ĐÌNH	HẢI	74	Khá	
8	DTZ1957420201025	LÒ THỊ	HOA	89	Tốt	
9	DTZ1957420201002	NGUYỄN HOÀI	HƯƠNG	88	Tốt	
10	DTZ1957420201014	NGUYỄN TRẦN CẨM	LY	81	Tốt	
11	DTZ1957420201021	LÝ THỊ	NGHIỆP	79	Khá	
12	DTZ1957420201008	NGUYỄN THỊ	NGOAN	80	Tốt	
13	DTZ1957420201006	NÔNG THỊ	NGUYỆT	98	Xuất sắc	
14	DTZ1957420201005	TRIỆU THỊ	NHƯ	0	Kém	Tự ý nghỉ học kỳ 1 19-20
15	DTZ1957420201001	HOÀNG THỊ KIM	OANH	81	Tốt	
16	DTZ1957420201026	XỒNG Y	PÀ	80	Tốt	
17	DTZ1957420201003	PHẠM THỊ	QUỲNH	88	Tốt	
18	DTZ1957420201013	SÙNG A	SÊNH	0	Kém	Tự ý nghỉ học kỳ 1 19-20
19	DTZ1957420201020	LẠI HỢP	THIỆN	82	Tốt	
20	DTZ1957420201004	LÊ ĐỨC	THỊNH	77	Khá	
21	DTZ1957420201011	ĐẶNG MINH	THẢO	81	Tốt	
22	DTZ1957420201017	DƯƠNG THỊ MẾN	THƯƠNG	82	Tốt	
23	DTZ1957420201012	LÊ VĂN	TRƯỜNG	93	Xuất sắc	
24	DTZ1957420201027	NGUYỄN ANH	TUẤN	73	Khá	
25	DTZ1957420201019	HOÀNG THỊ TÚ	UYÊN	83	Tốt	
26	DTZ1957420201018	ỨNG TRẦN HOÀI	VĂN	71	Khá	
27	DTZ1957420201010	ĐÀO KHÁNH	VY	71	Khá	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	2	7,4
Tốt	14	51,9
Khá	9	33,3
Trung bình khá	0	0,0
Trung bình	0	0,0
Yếu	0	0,0
Kém	2	7,4

Sĩ số: 27

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 2 năm học 2019 - 2020

(Kèm theo Quyết định số: 1213/QĐ-ĐHKH ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Hiệu trưởng trường Đại học Khoa học - Đại học Thái nguyên)

Lớp: Báo chí - K15

Tổng số sinh viên: 16

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên		Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	DTZ1752320101008	HOÀNG NGỌC	DIỆP	96	Xuất sắc	
2	DTZ1752320101023	GIÀNG THỊ	DUNG	83	Tốt	
3	DTZ1752320101003	PHƯỢNG LÝ	ĐỨC	85	Tốt	
4	DTZ1752320101016	NGUYỄN THỊ THU	GIANG	97	Xuất sắc	
5	DTZ1752320101022	NGUYỄN VĂN	GIANG	97	Xuất sắc	
6	DTZ1752320101004	BÙI THU	HẰNG	94	Xuất sắc	
7	DTZ1752320101007	NGUYỄN HOÀNG	HUYNH	93	Xuất sắc	
8	DTZ1752320101020	LÊ VĂN	KHÁNH	94	Xuất sắc	
9	DTZ1752320101025	ĐẶNG VĂN	LƯỜNG	89	Tốt	
10	DTZ1752320101014	DƯƠNG KHÁNH	LY	86	Tốt	
11	DTZ1752320101001	CÙ HOÀI	NAM	75	Khá	
12	DTZ1752320101002	PHÙNG VĂN	NAM	94	Xuất sắc	
13	DTZ1752320101019	NGUYỄN THỊ	THƯƠNG	100	Xuất sắc	
14	DTZ1752320101024	VŨ TRUNG	TÍNH	99	Xuất sắc	
15	DTZ1752528102029	VI HOÀNG	TÙNG	86	Tốt	
16	DTZ1752320101011	NÔNG HỒNG	VÂN	96	Xuất sắc	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	10	62.5%
Tốt	5	31.25%
Khá	1	6.25%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	0	0%
Yếu	0	0%
Kém	0	0%

Sĩ số: 16

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 2 năm học 2019 - 2020

(Kèm theo Quyết định số: 1213/QĐ-ĐHKH ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Hiệu trưởng trường Đại học Khoa học - Đại học Thái nguyên)

Lớp: Báo chí - K16

Tổng số sinh viên: 16

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên		Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	DTZ1857320101001	HỒ HỒNG	CƯỜNG	82	Tốt	
2	DTZ1857320101003	NGÔ TÙNG	DƯƠNG	80	Tốt	
3	DTZ1857320101002	SÙNG ANH	ĐÔNG	78	Khá	
4	DTZ1857320101004	TRỊNH THU	HÀ	91	Xuất sắc	
5	DTZ1857320101005	NGUYỄN VĂN	HẢI	90	Xuất sắc	
6	DTZ1857320101006	BÙI THỌ	HIẾU	77	Khá	
7	DTZ1857320101007	PHẠM VĂN	HIẾU	83	Tốt	
8	DTZ1857320101008	VÌ THÁI	HỒNG	92	Xuất sắc	
9	DTZ1857320101010	ÂU THỊ	HƯƠNG	92	Xuất sắc	
10	DTZ1857320101011	KHOÀNG HOÀNG SƠ	LÂM	94	Xuất sắc	
11	DTZ1857320101013	HOÀNG KIM	NGỌC	92	Xuất sắc	
12	DTZ1857320101014	NGUYỄN THẾ	SƠN	82	Tốt	
13	DTZ1857320101015	CHU THỊ	THẢO	88	Tốt	
14	DTZ1857320101016	LÊ THỊ	THƯƠNG	88	Tốt	
15	DTZ1857320101017	LÝ HOÀNG THANH	THỦY	94	Xuất sắc	
16	DTZ1857320101018	LÊ KHÁNH	VY	50	Trung bình	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	7	43.75%
Tốt	6	37.5%
Khá	2	12.5%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	1	6.25%
Yếu	0	0%
Kém	0	0%

Sĩ số: 16

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 2 năm học 2019 - 2020

(Kèm theo Quyết định số: 1213/QĐ-ĐHKH ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Hiệu trưởng trường Đại học Khoa học - Đại học Thái nguyên)

Lớp: Báo chí K17

Tổng số sinh viên: 13

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên		Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	DTZ1957320101012	DƯƠNG THỊ HỒNG	ANH	83	Tốt	
2	DTZ1957320101008	HÀ THÙY	DUNG	82	Tốt	
3	DTZ1957320101002	AN NHƯ MỸ	DUYÊN	0	Kém	Tự ý nghỉ học kỳ 1 19-20
4	DTZ1957320101010	PHẠM THỊ THU	HÀ	84	Tốt	
5	DTZ1957320101001	ĐẶNG HÝ	HOAN	88	Tốt	
6	DTZ1957320101007	NGUYỄN VĂN	KIÊN	93	Xuất sắc	
7	DTZ1957320101009	ĐOÀN THẾ	LINH	92	Xuất sắc	
8	DTZ1957320101004	NGUYỄN ANH	LINH	0	Kém	Tự ý nghỉ học kỳ 2 19-20
9	DTZ1957320101011	LÊ HOÀNG	LONG	89	Tốt	
10	DTZ1957320101006	VŨ VĂN	SANG	82	Tốt	
11	DTZ1957320101005	ĐÀM PHAN HÀ	THÁI	77	Khá	
12	DTZ1957320101003	BÙI THẢO	TRANG	0	Kém	Tự ý nghỉ học kỳ 1 19-20
13	DTZ1957320101013	NGUYỄN THỊ	TRANG	90	Xuất sắc	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	3	23,1
Tốt	6	46,2
Khá	1	7,6
Trung bình khá	0	0,0
Trung bình	0	0,0
Yếu	0	0,0
Kém	3	23,1

Sĩ số: 13

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 2 năm học 2019 - 2020

(Kèm theo Quyết định số: 1213/QĐ-ĐHKH ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Hiệu trưởng trường Đại học Khoa học - Đại học Thái nguyên)

Lớp: Văn học - K17

Tổng số sinh viên: 6

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên		Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	DTZ1957220330001	NGUYỄN MAI	ĐÀO	93	Xuất sắc	
2	DTZ1957220330002	MANICHAN	KEOVONGSACK	89	Tốt	
3	DTZ1957220330006	TAVANH	PHETNION	82	Tốt	
4	DTZ1957220330004	XIAYANG	SAITENG	90	Xuất sắc	
5	DTZ1957220330005	KHAMVANH	VANG	82	Tốt	
6	DTZ1957220330003	SAYSAVAY	VONGKHAMCHAN	94	Xuất sắc	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	3	50%
Tốt	3	50%
Khá	0	0%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	0	0%
Yếu	0	0%
Kém	0	0%
Sĩ số:	6	